



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HÀNG ĐẦU VCBF

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VCBF

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG VCBF

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG CHIẾN LUỢC VCBF

NGÀY 14 THÁNG 04 NĂM 2023

MỤC LỤC

	Page
I. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ	5
II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ TRONG NĂM 2022	6
1A) VCBF-BCF	6
1B) VCBF-FIF	9
1C) VCBF-MGF	11
1D) VCBF-TBF	14
2 Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán Năm 2022. Nhận định của Công ty Quản lý Quỹ	16
3 Giao dịch của nhà đầu tư trong năm 2022	22
4 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 năm 2022	23
5 Cập nhật tình hình hoạt động của các Quỹ từ ngày 1 tháng 1 đến 31 tháng 3 năm 2023	40
III. BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	41
1) VCBF-BCF	41
2) VCBF-FIF	43
3) VCBF-MGF	45
4) VCBF-TBF	47
IV. BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2022	48
1) VCBF-BCF	48
2) VCBF-FIF	49
3) VCBF-MGF	50
4) VCBF-TBF	51
V. ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ	52
VI. THAY ĐỔI NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ QUỸ	54
VII. NHÀ ĐẦU TƯ ĐẶT CÂU HỎI VÀ NHẬN CÂU TRẢ LỜI	54
VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHNĐT	54
PHỤ LỤC A – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-BCF	56
PHỤ LỤC B – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-FIF	60
PHỤ LỤC C – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-MGF	64
PHỤ LỤC D – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-TBF	68

Bảng từ viết tắt	
BĐĐQ	Ban đại diện Quỹ
Bp	điểm cơ bản, hoặc 1/100 của 1%
CPI	Chỉ số Giá tiêu dùng
ĐHNĐT	Đại hội Nhà đầu tư thường niên (của các quỹ mở VCBF)
Điều lệ	Điều lệ Quỹ
FDI	Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GSO	Tổng cục thống kê
HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
HSX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IPO	Phát hành lần đầu tiên ra công chúng
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
NAV	Giá trị tài sản ròng
NHNN	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
P/B	Chỉ số giá/giá trị sổ sách
P/E	Chỉ số giá/lợi nhuận
Quỹ (các Quỹ)	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF, Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF, Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF và/hoặc Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF tùy thuộc ngữ cảnh
SIP	Chương trình đầu tư định kỳ
Thông tư 98	Thông tư 98/2020/TT-BTC hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ngày 16/11/2020
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
VCBF-BCF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF
VCBF-TBF	Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF
VCBF-FIF	Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF
VCBF-MGF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF
VCBS	Công ty TNHH Chứng khoán ngân hàng TMCP Ngoại thương
VNI/VNIndex	Chỉ số VNIndex của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh



Global Knowledge. Local Expertise

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Hà Nội, tháng 3 năm 2023



Kính gửi Quý nhà đầu tư,

Năm 2022 thực sự là một năm vô cùng biến động với một loạt sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế thế giới, trong điều kiện hầu hết các quốc gia mới phục hồi từ đại dịch Covid 19. Cuộc chiến Nga-Ukraine kéo dài đẩy giá dầu, năng lượng và lương thực tăng cao, làm giá tăng đáng kể áp lực lạm phát tại Mỹ và Châu Âu, vốn đã ở mức cao do các chương trình kích thích kinh tế quá hào phóng của các nước này trong thời kỳ đại dịch. Ngân hàng trung ương các nước đã phải can thiệp kiềm chế lạm phát với các đợt tăng lãi suất liên tiếp. Trong bối cảnh đó, nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng vượt trội, đạt mức tăng trưởng 8,0% so với năm trước và trở thành điểm sáng của thế giới khi nhiều quốc gia vẫn đang phải vật lộn với lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế.

Tuy vậy, Việt Nam cũng không hoàn toàn miễn nhiễm trước những biến động lớn của thế giới. Tăng trưởng của khối sản xuất đã giảm tốc khi xuất khẩu chậm lại. Ngân hàng nhà nước cũng đã phải điều chỉnh tăng lãi suất nhằm ngăn chặn sự mất giá nhanh chóng của đồng nội tệ và bảo vệ dự trữ ngoại hối. Một số vụ bắt giữ lớn xảy ra cùng lúc với thời điểm ban hành quy định mới về phát hành trái phiếu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp, làm xói mòn niềm tin của nhà đầu tư, và do đó ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường bất động sản. Hệ quả là sau hai năm tăng điểm tích cực, xu hướng thị trường đã bị đảo ngược và chỉ số VNIndex đã mất gần 1/3 giá trị, kết thúc năm ở mức điểm thấp hơn cuối năm 2020.

Điểm tích cực là, tương tự như tình hình chung của nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp Việt Nam vẫn sở hữu nguồn lực, sức khoẻ tài chính tốt và tiếp tục tăng trưởng. Định giá cổ phiếu niêm yết hiện nay đã ở mức tương đối hấp dẫn. Đối với các quỹ do VCBF quản lý, chúng tôi vui mừng thông báo rằng tất cả các quỹ đều đạt hiệu suất vượt trội so với lợi nhuận tham chiếu mặc dù các quỹ có tỷ trọng phân bổ cao vào cổ phiếu vẫn ghi nhận lợi suất âm trong năm 2022. Điểm đặc biệt đáng khích lệ là rất nhiều người trong số các bạn, Quý nhà đầu tư của chúng tôi, đang tận dụng mức định giá hấp dẫn của thị trường để gia tăng đầu tư. Chúng tôi rất vui mừng nhận thấy chính sách miễn phí mua và các ứng dụng giao dịch trực tuyến đã phát huy tác dụng vì tất cả các quỹ do VCBF quản lý đang đón nhận thêm ngày càng nhiều nhà đầu tư mới. Chúng tôi tin tưởng rằng các khoản đầu tư trong giai đoạn này chắc chắn sẽ mang lại lợi nhuận vượt trội khi điều kiện kinh tế và thị trường được cải thiện.

Ba tháng đầu năm đã qua cho thấy năm 2023 rõ ràng vẫn còn rất nhiều thách thức, ít nhất là trong hai quý tới cho đến khi các biến động trong nước và trên toàn cầu lắng dần và nền kinh tế đi vào ổn định. Chúng tôi luôn theo dõi và cân nhắc cẩn trọng tất cả các yếu tố tác động tích cực và tiêu cực lên nền kinh tế và doanh nghiệp để tìm kiếm các khoản đầu tư tốt nhất cho các quỹ mà chúng tôi quản lý, qua đó mang lại lợi nhuận vượt trội cho Quý nhà đầu tư trong dài hạn.

Vì vậy, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý nhà đầu tư với

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

VCBF và mong muốn được tiếp tục đồng hành cùng Quý nhà đầu tư trong các năm tiếp theo. Chúng tôi sẽ tiếp tục thông báo đến Quý nhà đầu tư về những diễn biến của nền kinh tế thông qua các sự kiện trực tuyến cũng như trên các phương tiện truyền thông khác của chúng tôi. Để tìm hiểu thêm thông tin cũng như kết quả hoạt động của các quỹ, vui lòng truy cập

www.vcbf.com.



Trần Trọng,

Tiến sĩ Vũ Quang Đông

Tổng Giám Đốc

I. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ

Theo Điều 20 (2) của Điều lệ Quỹ VCBF-BCF, Quỹ VCBF-FIF, Quỹ VCBF-MGF và Quỹ VCBF-TBF, Công ty Quản lý Quỹ triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên vào ngày 14 tháng 4 năm 2023 và chuẩn bị nội dung chương trình họp cho ĐHNDT.

Nội dung cho chương trình ĐHNDT như sau:

- I. Thông qua chương trình, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu của Đại Hội Nhà Đầu Tư;
- II. Báo cáo tình hình hoạt động và báo cáo tài chính của quỹ tính đến ngày 31/12/2022 và cập nhật tình hình hoạt động của Quỹ tính đến ngày 31/3/2023;
- III. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát tính đến ngày 31/12/2022;
- IV. Báo cáo của Ban Đại Diện Quỹ năm 2022;
- V. Nghị quyết của ĐHNDT về sửa đổi Điều lệ Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF;
- VI. Nghị quyết của ĐHNDT ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ, thông qua báo cáo tài chính;
- VII. Hỏi đáp với Nhà đầu tư; và
- VIII. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của ĐHNDT.

Theo Điều 23 (3) của Điều lệ Quỹ, Chủ tịch BĐDQ – Ông Mạc Quang Huy sẽ chủ tọa Đại Hội Nhà Đầu Tư.

Đại Hội Nhà Đầu Tư được yêu cầu thông qua những nghị quyết sau:

RẰNG thông qua Chương trình ĐHNDT; và

RẰNG thông qua Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký của ĐHNDT.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ TRONG NĂM 2022

1A) VCBF-BCF

THÔNG TIN QUÝ TẠI NGÀY 31/12/2022

Tổng Giá trị Tài sản Ròng:
337.665.037.993 VNĐ

Giá trị Tài sản Ròng/Đơn vị quỹ: 24.129,71 VNĐ

Số lượng Đơn vị quỹ:
13.993.742,93

Ngày Thành lập: 22/08/2014

Ngày Giao dịch: Thứ Ba và thứ Năm hàng tuần

Phí Mua (Tối đa): 0%
Phí Quản lý (Tối đa): 1,9%

LỢI NHUẬN THAM CHIẾU

Lợi nhuận tham chiếu của Quỹ là tỷ suất lợi nhuận của chỉ số VN100

BAN ĐIỀU HÀNH QUÝ

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga, CFA

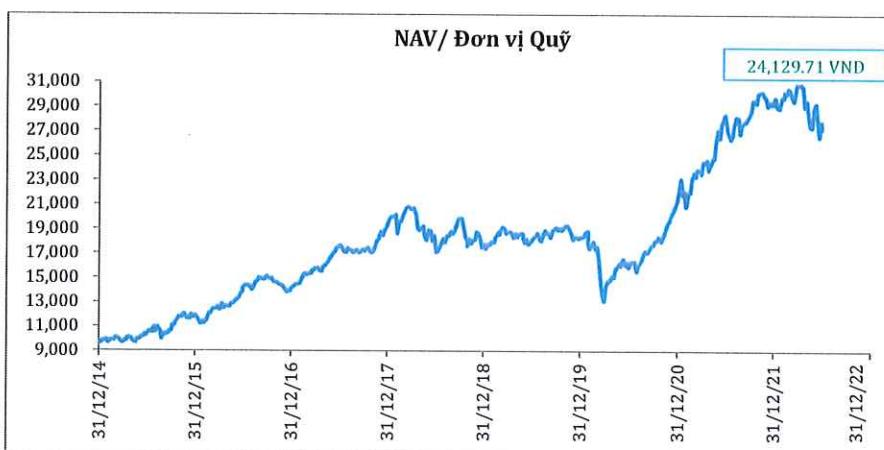
Ông Nguyễn Triệu Vinh, CFA

QUÝ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HÀNG ĐẦU VCBF (VCBF-BCF)

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hàng Đầu VCBF (VCBF-BCF) sẽ chủ yếu đầu tư vào một danh mục đa dạng các cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.
- Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, VCBF đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhằm đến các công ty đầu ngành và các công ty có triển vọng trở thành công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của công ty, VCBF sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.
- Quỹ sẽ sử dụng phương pháp tiếp cận từ dưới lên tức là từ phân tích các chỉ số cơ bản của công ty để lựa chọn cổ phiếu đầu tư và lựa chọn các công ty trong nhiều ngành khác nhau. Tỷ trọng ngành trong danh mục đầu tư của Quỹ là kết quả của quy trình phân tích cơ bản công ty và vì vậy có thể khác với tỷ trọng ngành trong chỉ số tham chiếu.

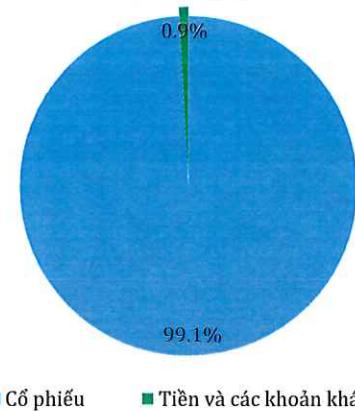
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUÝ



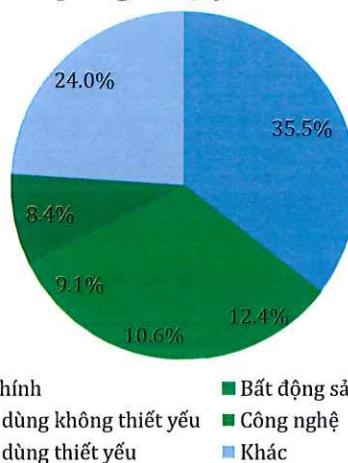
Lợi nhuận (trước Phí mua)	Quý	Lợi nhuận tham chiếu
Từ khi thành lập (lợi nhuận kép/năm)	11,1%	6,2%
5 năm (lợi nhuận kép/năm)	4,5%	0,8%
3 năm (lợi nhuận kép/năm)	9,7%	4,5%
Năm 2022	-18,1%	-36,6%

PHÂN BỐ TÀI SẢN

Phân Bố Tài Sản Quỹ VCBF-BCF



Top 5 Ngành Quỹ VCBF-BCF



Số liệu cập nhật ngày 31/12/2022

Trong năm 2022, quỹ VCBF-BCF ghi nhận mức giảm 18,1%, thấp hơn nhiều so với mức giảm 36,6% của danh mục tham chiếu. Kể từ khi thành lập, quỹ đạt lợi nhuận vượt trội 4,9% mỗi năm so với lợi nhuận tham chiếu.

Lợi nhuận vượt trội trong năm 2022 được đóng góp từ cả lựa chọn cổ phiếu và phân bổ ngành. Lợi nhuận vượt trội từ lựa chọn cổ phiếu chủ yếu do quỹ đầu tư với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu vào các cổ phiếu có diễn biến giá tốt hơn thị trường bao gồm cổ phiếu của TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (HSX: BID, +4,0%), Tập đoàn Bảo Việt (HSX: BVH, -11,4%), CTCP Cơ Điện Lạnh (HSX: REE, +20,4%), CTCP Vĩnh Hoàn (HSX: VHC, +31,2%) và Tổng CTCP Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn (HSX: SAB, +14,6%) trong khi không đầu tư vào cổ phiếu của CTCP Đầu tư Địa ốc Nova (HSX: NVL, -84,6%). Lợi nhuận vượt trội từ phân bổ ngành chủ yếu đến từ việc quỹ đầu tư với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu vào ngành có kết quả tốt hơn thị trường bao gồm ngành Công nghệ Thông tin (-0,7%) và ngành Hàng Tiêu dùng Không Thiết yếu (-22,9%) trong khi đầu tư với tỷ trọng thấp hơn tỷ trọng

tham chiếu vào ngành Bất động sản (-52,0%).

Đóng góp nhiều nhất vào lợi nhuận tuyệt đối của danh mục cổ phiếu của quỹ trong năm 2022 bao gồm cổ phiếu PNJ, VHC, REE, BID và CTCP Cáp nước và Môi trường Bình Dương (HSX: BWE).

Giá cổ phiếu của PNJ tăng mạnh 32,0% trong năm 2022 nhờ vào kết quả kinh doanh ấn tượng cùng triển vọng tăng trưởng khả quan trong dài hạn của công ty. Trong năm 2022, công ty đạt mức doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế (LNST) lần lượt là 33.876 tỷ VNĐ (+73,3% so với cùng kỳ) và 1.807 tỷ VNĐ (+75,6% so với cùng kỳ). Kết quả kinh doanh khả quan này phần lớn đến từ mức tăng trưởng cao 79,9% của doanh thu mảng bán lẻ khi PNJ đã có sự chuẩn bị tốt để đáp ứng sự hồi phục mạnh mẽ của nhu cầu trang sức hậu Covid-19. Để giành thêm thị phần tại các khu vực mới, PNJ đã mở thêm 33 cửa hàng PNJ Gold, chủ yếu ở các thành phố loại II và loại III năm 2022 để nâng tổng số cửa hàng PNJ lên 365 trên toàn quốc. Sự mở rộng này nằm trong mục tiêu dài hạn của ban lãnh đạo là nâng tổng số cửa hàng lên 500 vào năm 2025 nhằm đáp ứng nhu cầu trang sức ngày càng cao của tầng lớp trung lưu và thượng lưu tại Việt Nam.

Cổ phiếu VHC điều chỉnh giảm 15,5% trong quý 4/2022 nhưng vẫn đạt mức tăng ấn tượng 14,1% trong cả năm 2022, chủ yếu là nhờ kết quả kinh doanh khả quan trong 9 tháng đầu năm khi VHC ghi nhận 10.755 tỷ VNĐ doanh thu (+69,0% so với cùng kỳ) và 1.815 tỷ VNĐ LNST (+179,7% so với cùng kỳ). Kết quả tăng trưởng cao này phần lớn nhờ vào sự phục hồi mạnh mẽ của nhu cầu tiêu thụ cá tra tại thị trường Mỹ sau khi bị dồn nén trong giai đoạn Covid-19. Tuy nhiên, đà tăng trưởng đã giảm đáng kể từ nửa cuối năm, đặc biệt trong quý 4 khi các nhà bán lẻ cố gắng giảm lượng tồn kho trong bối cảnh nhu cầu thấp. Giá xuất khẩu sang thị trường Mỹ đã giảm từ 5,00 USD/kg trong quý 2 xuống 3,19 USD/kg trong tháng 11. Do đó, doanh thu của VHC trong tháng 11 đã giảm 22,2% so với cùng kỳ. Quỹ đã thoái vốn cổ phiếu VHC vì tin rằng giai đoạn thuận lợi đã qua và lợi nhuận của công ty sẽ suy giảm trong các quý tiếp theo.

Giá cổ phiếu REE tăng 20,3% trong năm 2022 nhờ kết quả kinh doanh khả quan của công ty. Trong năm vừa qua, REE ghi nhận 9.371 tỷ VNĐ doanh thu (+61,0% so với cùng kỳ) và 3.515 tỷ VNĐ LNST (+65,0% so với cùng kỳ). Kết quả khả quan trong quý này phần lớn đến từ mảng điện với 5.365 tỷ VNĐ doanh thu (+81,0% so với cùng kỳ) và 1.666 tỷ VNĐ LNST (+91,0% so với cùng kỳ). Trong đó, mảng thủy điện đóng góp 84% vào tổng LNST của tập đoàn. Năm 2022, các nhà máy thủy điện của REE được hưởng lợi từ chu kỳ La Niña kéo dài trong khi chi phí dầu vào của nhiệt điện than và khí tăng cao. Bên cạnh đó, tăng trưởng của mảng điện còn được đóng góp bởi các nhà máy điện gió mới, bao gồm điện gió ngoài khơi (Trà Vinh 1-3) và điện gió trên bờ (Lợi Hải 2 và Phú Lạc 2).

Các dự án này có tổng công suất 102MW và đi vào hoạt động từ tháng 11/2021.

Giá cổ phiếu của BWE tăng 15,3% trong năm 2022 nhờ vào kết quả kinh doanh khả quan và kế hoạch mở rộng của công ty. Trong năm 2022, BWE ghi nhận 3.843 tỷ VNĐ doanh thu (+12,0% so với cùng kỳ) và 752 tỷ VNĐ LNST (đi ngang so với cùng kỳ). Hai mảng kinh doanh chính là cấp nước và xử lý nước thải và chất thải đều tăng trưởng khả quan với mức tăng trưởng doanh thu lần lượt là 10,0% và 18,0% so với cùng kỳ. Về kế hoạch mở rộng, trong quý 2/2022, BWE đã đầu tư vào CTCP Cáp nước Cần Thơ 2 và Cáp thoát Nước Cần Thơ để tiếp tục mở rộng hoạt động sang các tỉnh thành khác của Việt Nam. Bên cạnh đó, công ty dự kiến sẽ nhận được phê duyệt đầu tư dự án xa lộ nước Long Thành với tổng công suất lên đến 600.000 m³/ngày đêm vào năm 2023.

Giá cổ phiếu BID tăng 4,2% trong năm 2022. Diễn biến tốt hơn thị trường của cổ phiếu BID được cho là do kết quả khả quan của hoạt động kinh doanh cốt lõi của ngân hàng và vì chi phí dự phòng cho các khoản nợ xấu tồn đọng giảm. Trong năm 2022, thu nhập hoạt động trước trích lập dự phòng của BID tăng 9,3% trong khi chi phí dự phòng giảm 18,7% so với cùng kỳ. Do đó, LNST của ngân hàng tăng trưởng ấn tượng 70,2% lên mức 18.453 tỷ VNĐ. Triển vọng tăng trưởng lợi nhuận của BID trong các năm tới rất khả quan vì chi phí dự phòng dự kiến sẽ tiếp tục giảm khi ngân hàng từng bước hoàn tất việc trích lập dự phòng cho các khoản nợ xấu tồn đọng.

1B) VCBF-FIF

THÔNG TIN QUỸ TẠI NGÀY 31/12/2022

Tổng Giá trị Tài sản Ròng:
89.900.883.497 VNĐ

Giá trị Tài sản Ròng/Đơn vị quỹ: 12.257,45 VNĐ

Số lượng Đơn vị Quỹ:
7.334.382,59

Ngày Thành lập: 09/08/2019

Ngày Giao dịch: Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần

Phí Mua (Tối đa): 0.6%

Phí Quản lý (Tối đa): 0.9%

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU (VCBF – FIF)

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

Quỹ sẽ đầu tư tối 100,0% tài sản vào tài sản thu nhập cố định, chủ yếu bao gồm trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu doanh nghiệp. Quỹ sẽ không mua cổ phiếu nhưng có thể thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc thực hiện quyền mua cổ phiếu nếu quyền này được gắn với năm giữ trái phiếu. Trong mọi trường hợp, giá trị cổ phiếu do quỹ nắm giữ sẽ không vượt quá 20,0% Giá trị tài sản ròng của Quỹ.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUÝ

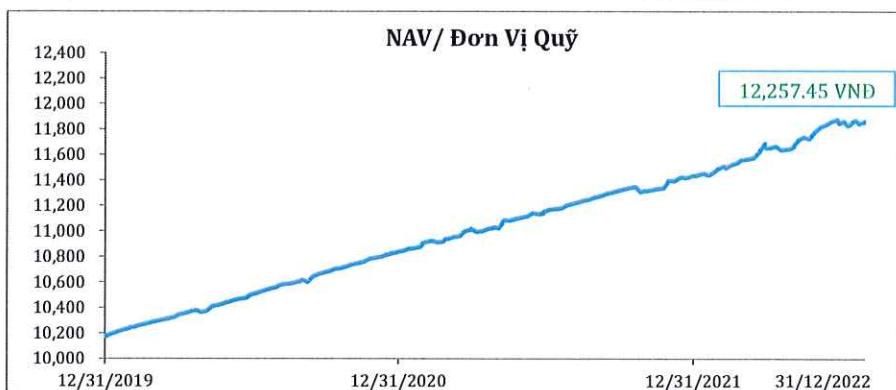
LỢI NHUẬN THAM CHIẾU

Lợi nhuận tham chiếu của quỹ là lợi suất của trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 10 năm.

BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga,
CFA

Bà Dương Kim Anh



Lợi nhuận (trước Phí mua)	Quỹ	Tham chiếu
Từ khi thành lập (lợi nhuận kép/năm)	6,2%	2,8%
3 năm (lợi nhuận kép/năm)	6,4%	2,6%
2022	7,2%	2,1%

Trong năm 2022, quỹ đạt mức lợi nhuận 7,2%, cao hơn 2,1% so với lợi nhuận tham chiếu. Quỹ đạt lợi nhuận tích cực 6,2% trong 9 tháng đầu năm 2022 khi nâng được tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp từ 57,2% tổng NAV quỹ vào cuối năm 2021 lên 83,7% vào cuối quý 3/2022 do có thêm một số trái phiếu có chất lượng tín dụng tốt được niêm yết trong 9 tháng 2022. Tuy nhiên, trong quý 4/2022, kết quả hoạt động của VCBF-FIF bị ảnh hưởng tiêu cực bởi các diễn biến bất lợi trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Giá các trái phiếu niêm yết trên HSX bị giảm mạnh do áp lực bán trái phiếu từ các nhà đầu tư cá nhân và các quỹ mở trái phiếu tăng cao, đặc biệt trong giai đoạn nửa sau tháng 10 và tháng 11. Giá đa số trái phiếu đã dần phục hồi đặc biệt trong tuần cuối tháng 12, tuy nhiên vẫn chưa về mức giá cuối quý 3/2022.

Từ ngày thành lập, quỹ đạt tỷ suất lợi nhuận vượt trội 2,9% một năm so với lợi nhuận tham chiếu.

PHÂN BỐ TÀI SẢN

Phân Bố Tài Sản VCBF-FIF



TOP 5 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN NHẤT		% of NAV Quỹ
Trái phiếu Công ty CP Tập đoàn Hà Đô (HDG121001)	15,8%	
Trái phiếu Công ty CP Masan MEATLife (MML121021)	14,1%	
Trái phiếu Công ty CP Điện Gia Lai (GEG121022)	13,3%	
Trái phiếu Công ty CP Xây dựng Coteccons (CTD122015)	12,2%	
Trái phiếu Công ty CP Vinhomes (VHM121025)	11,1%	
Tổng cộng	66,6%	

Số liệu cập nhật ngày 31/12/2022

1C) VCBF-MGF

THÔNG TIN QUÝ TẠI NGÀY 31/12/2022

Tổng Giá trị Tài sản Ròng:
255.876.261.450 VNĐ

Giá trị Tài sản Ròng /Đơn vị quỹ: 8.037,7 VNĐ

Số Đơn vị Quỹ:
31.834.509,39

Ngày Thành lập: 02/12/2021

Ngày Giao dịch: Thứ Ba và thứ Năm hàng tuần

Phí Mua (Tối đa): 0%

Phí Quản lý (Tối đa): 1,9%

LỢI NHUẬN THAM CHIẾU

Lợi nhuận tham chiếu của Quỹ là tỷ suất lợi nhuận của chỉ số VNMidcap (VN70).

BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga, CFA

Ông Nguyễn Triệu Vinh, CFA
 Ông Nguyễn Duy Anh, CFA

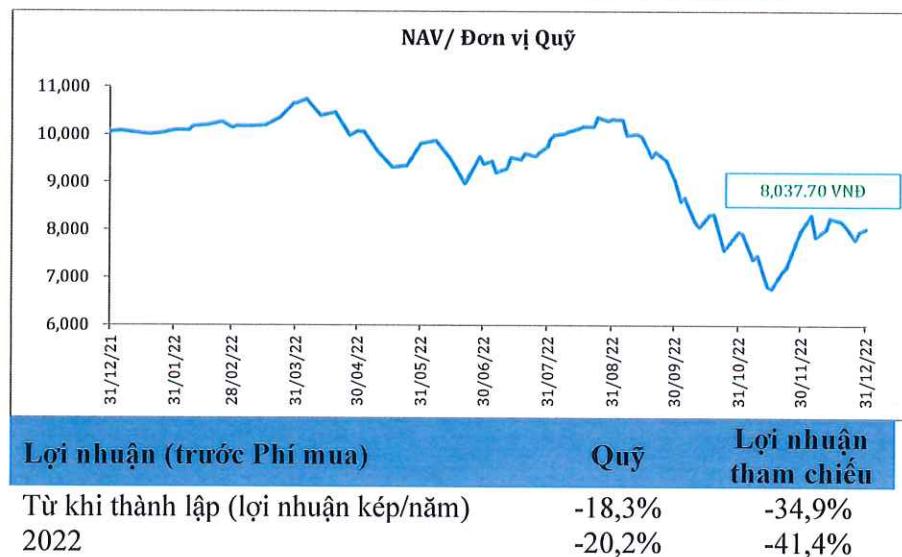
QUÝ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG VCBF (VCBF – MGF) CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

- Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tăng Trưởng VCBF (VCBF-MGF) sẽ đầu tư vào một danh mục đa dạng các cổ phiếu niêm yết trên HSX, HNX, đăng ký giao dịch trên UPCoM, và sẽ phân bổ một tỷ trọng đa số vào cổ phiếu của các công ty có giá trị vốn hóa vừa và có tiềm năng tăng trưởng cao. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa vừa là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường nằm trong phạm vi vốn hóa của các công ty trong rổ chỉ số VNMidcap (VN70).
- Quỹ sẽ chủ yếu theo đuổi chiến lược đầu tư tăng trưởng. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, VCBF đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các công ty đầu ngành và các công ty có triển vọng trở thành công ty đầu ngành.
- Quỹ sẽ sử dụng phương pháp tiếp cận từ dưới lên tức là từ phân tích các chỉ số cơ bản của công ty để lựa chọn cổ phiếu đầu tư và lựa chọn các công ty trong nhiều ngành khác nhau. Tỷ trọng ngành trong danh mục đầu tư của Quỹ là kết quả của quy trình phân tích cơ bản công ty và vì vậy có thể khác với tỷ trọng ngành trong chỉ số tham chiếu.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

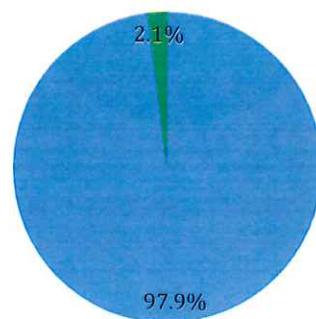
Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023



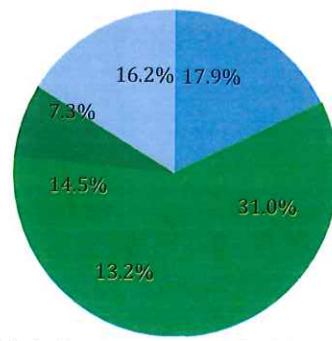
PHÂN BỐ TÀI SẢN

Phân Bố Tài Sản VCBF-MGF



■ Cổ phiếu ■ Tiền và các khoản khác

Top 5 Ngành Quỹ VCBF-MGF



■ Tài chính
■ Tiêu dùng không thiết yếu
■ Khác
■ Chứa phân loại
■ Công nghiệp
■ DV tiện ích

TOP 5 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN NHẤT**% NAV CỦA QUÝ**

NH TMCP Sài Gòn Thương Tín (STB)	12,0%
CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ)	5,5%
CTCP Xây dựng Coteccons (CTD)	4,8%
CTCP Tập đoàn Bảo Việt (BVH)	4,6%
CTCP Đầu tư Nam Long (NLG)	4,5%

Số liệu cập nhật ngày 31/12/2022

Trong năm 2022, quỹ VCBF-MGF ghi nhận kết quả tốt hơn chỉ số tham chiếu khi giảm 20,2% so với mức giảm mạnh 41,4% của danh mục tham chiếu. Tương tự, tính từ khi thành lập (02/12/2021), quỹ đạt kết quả vượt trội so với chỉ số tham chiếu khi chỉ giảm 18,3%, tốt hơn rất nhiều so với mức giảm 34,9% của chỉ số tham chiếu.

Lợi nhuận vượt trội của quỹ trong năm 2022 được đóng góp từ cả phân bổ ngành và lựa chọn cổ phiếu. Lợi nhuận vượt trội từ phân bổ ngành chủ yếu đến từ việc đầu tư với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu vào ngành có kết quả tốt hơn thị trường bao gồm ngành Hàng Tiêu dùng Không Thiết yếu (-6,4%) và ngành Dịch vụ Tiện ích (-5,6%) trong khi đầu tư với tỷ trọng thấp hơn tỷ trọng tham chiếu vào ngành có kết quả kém hơn thị trường là ngành Công nghiệp (-55,1%). Lợi nhuận vượt trội từ lựa chọn cổ phiếu chủ yếu do quỹ đầu tư với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu vào các cổ phiếu có diễn biến giá tốt hơn thị trường bao gồm cổ phiếu của CTCP Gemadept (HSX: GMD, -1.5%), CTCP Tập đoàn Thiên Long (HSX: TLG, +21.9%), Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (HSX: STB, -28,5%) và BVH (-15,2%) trong khi không đầu tư vào một số cổ phiếu có mức giảm mạnh hơn thị trường bao gồm cổ phiếu của CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (HSX: DIG, -81,9%).

Đóng góp nhiều nhất vào lợi nhuận tuyệt đối của danh mục cổ phiếu của quỹ trong năm 2022 bao gồm cổ phiếu PNJ, BWE, TLG và CTCP Nước Thủ Dầu Một (HSX: TDM).

Vui lòng xem chi tiết cập nhật về các cổ phiếu PNJ và BWE ở trang 8 đến 9 của báo cáo này.

Giá cổ phiếu TLG tăng 20,8% trong năm 2022 nhờ kết quả kinh doanh xuất sắc của công ty. Trong năm vừa qua, TLG đạt 3.521 tỷ VNĐ doanh thu hợp nhất (+31,9% so với cùng kỳ) và 401 tỷ VNĐ LNST (+44,9% so với cùng kỳ) nhờ nhu cầu ở thị trường nội địa hồi phục mạnh mẽ sau Covid-19 và nỗ lực của ban lãnh đạo trong việc tái cơ cấu lại danh mục sản phẩm hướng đến những sản phẩm có biên lợi nhuận cao. Bên cạnh đó, doanh thu xuất khẩu cũng tăng trưởng rất ấn tượng 81,0% so với cùng kỳ và đóng góp 24,0% vào tổng doanh thu của công ty. Trong quý 4 2022, công ty đã khánh thành nhà máy mới tại tỉnh Đồng Nai và kho trung tâm

mới tại TP.HCM nhằm nâng cao năng lực sản xuất và phân phối để chuẩn bị cho sự tăng trưởng trong tương lai.

Giá cổ phiếu TDM tăng 5,7% trong năm 2022 nhờ vào kết quả kinh doanh khả quan cùng kế hoạch tăng trưởng của công ty. Trong năm 2022, công ty đạt 479 tỷ VNĐ doanh thu thuần (+14,8% so với cùng kỳ) và 220 tỷ VNĐ LNST (loại bỏ yếu tố bất thường tăng 29,3% so với cùng kỳ). Kết quả này được thúc đẩy bởi cả tăng trưởng sản lượng tiêu thụ (+9,0% so với cùng kỳ) và giá nước (+5,0% so với cùng kỳ). Để chuẩn bị cho tăng trưởng trong tương lai, công ty đã lên kế hoạch nâng công suất của nhà máy nước Bàu Bàng từ 60.000 m³/ngày đêm lên 260.000 m³/ngày đêm để tăng gấp đôi tổng công suất của công ty trong 5 năm tới. Ngoài ra, TDM đã đầu tư vào Công ty Cấp thoát nước Cần Thơ tại tỉnh Cần Thơ trong năm 2022 sau khi đầu tư vào Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân tại tỉnh Đồng Nai vào năm 2021 để mở rộng địa bàn cấp nước bên ngoài thị trường chính là tỉnh Bình Dương.

1D) VCBF-TBF

THÔNG TIN QUÝ TẠI NGÀY 31/12/2022

Tổng Giá trị Tài sản Ròng:
212.659.619.655 VNĐ

Giá trị Tài sản Ròng /Đơn vị quỹ: 23.615,44 VNĐ

Số Đơn vị Quỹ: 9.005.105,61

Ngày Thành lập: 24/12/2013

Ngày Giao dịch: Thứ Ba và thứ Năm hàng tuần

Phí Mua (Tối đa): 0%

Phí Quản lý (Tối đa): 1,5%

LỢI NHUẬN THAM CHIỀU

Lợi nhuận tham chiếu của Quỹ là tỷ suất lợi nhuận được xác định bằng trung bình giản đơn thay đổi của chỉ số VN-Index và lợi suất của trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Chính phủ.

BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga,
CFA

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG CHIẾN LƯỢC VCBF (VCBF – TBF)

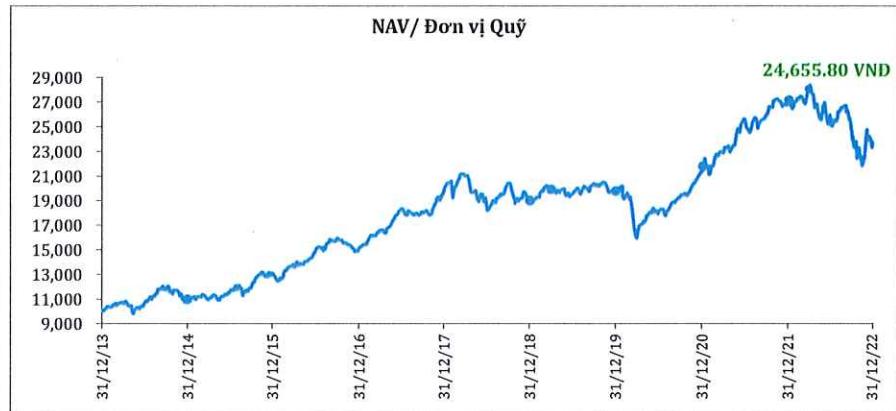
CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

- Quỹ đầu tư cân bằng chiến lược VCBF (VCBF-TBF) sẽ đầu tư 50% tài sản của Quỹ vào cổ phiếu và 50% vào chứng khoán có thu nhập cố định trong điều kiện thông thường. Việc phân bổ tài sản có thể sẽ thay đổi ± 25,0% so với tỷ trọng trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.
- Chứng khoán có thu nhập cố định chất lượng cao bao gồm, tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết. Trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết chỉ được xem xét đầu tư nếu đáp ứng được yêu cầu về mức độ an toàn nhất định
- Quỹ sẽ chủ yếu đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng các cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX.
- Quỹ sẽ sử dụng phương pháp tiếp cận từ dưới lên tức là từ phân tích các chỉ số cơ bản của công ty để lựa chọn cổ phiếu đầu tư và lựa chọn các công ty trong nhiều ngành khác nhau.
- Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank
 Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

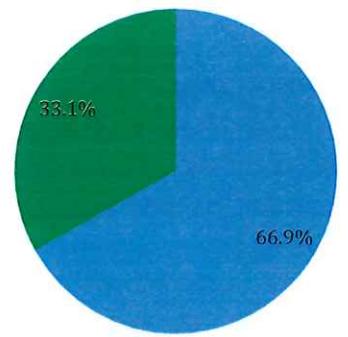
Bà Dương Kim Anh
 Ông Nguyễn Triệu Vinh, CFA



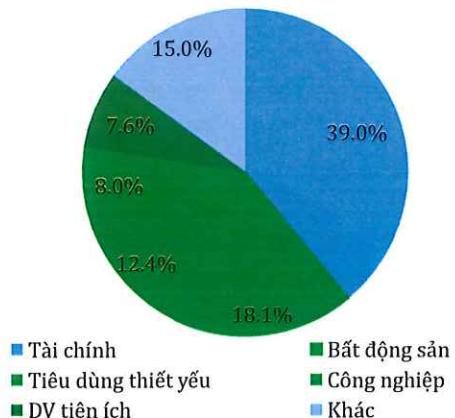
Lợi nhuận (trước Phí mua)	Quý	Lợi nhuận tham chiếu
Từ khi thành lập (lợi nhuận kép/năm)	10,0%	7,2%
5 năm (lợi nhuận kép/năm)	3,6%	2,8%
3 năm (lợi nhuận kép/năm)	6,2%	3,2%
Năm 2022	-12,0%	-15,3%

PHÂN BỐ TÀI SẢN

Phân Bố Tài Sản VCBF-TBF



Top 5 Ngành Danh mục Cổ Phiếu Quỹ VCBF-TBF



TOP 5 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN NHẤT

% NAV CỦA QUỸ

Trái phiếu CTCP Masan Meatlife (MML121021)	7,3%
Trái Phiếu CTCP Điện Gia Lai (GEG121022)	6,1%
CTCP FPT (FPT)	5,7%
NH TMCP Sài Gòn Thương Tín (STB)	5,5%
NH TMCP Quân đội (MBB)	4,8%

Số liệu cập nhật ngày 31/12/2022

Trong năm 2022, quỹ VCBF-TBF đạt kết quả tốt hơn danh mục tham chiếu khi chỉ giảm 12,0%, thấp hơn mức giảm 15,3% của danh mục tham chiếu. Kết quả này là do danh mục cổ phiếu của quỹ (giảm 18,1%) có kết quả tốt hơn danh mục tham chiếu là chỉ số VNIndex (giảm 32,7%) mặc dù quỹ đầu tư vào cổ phiếu với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu. Từ ngày thành lập, quỹ VCBF-TBF đã mang lại lợi nhuận vượt trội so với chỉ số tham chiếu là 2,8% mỗi năm.

Lợi nhuận vượt trội của danh mục cổ phiếu của quỹ trong năm 2022 chủ yếu đến từ lựa chọn cổ phiếu và cụ thể là do quỹ đầu tư với tỷ trọng cao hơn tỷ trọng tham chiếu vào các cổ phiếu có kết quả tốt hơn thị trường bao gồm cổ phiếu VHC (+14,1%), SAB (+14,6%), REE (+20,4%), CTCP Sữa Việt Nam (HSX: VNM, -5,6%) và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (UPCoM: ACV, -2,7%) trong khi không đầu tư vào một số cổ phiếu có diễn biến kém khả quan hơn thị trường bao gồm cổ phiếu của CTCP Tập đoàn Masan (HSX: MSN, -34,2%).

Đóng góp nhiều nhất vào lợi nhuận tuyệt đối của danh mục cổ phiếu của quỹ trong năm 2022 bao gồm cổ phiếu VHC, PNJ, REE, BWE và SAB.

Vui lòng xem chi tiết cập nhật về các cổ phiếu VHC, PNJ, REE và BWE ở trang 8 và 9 của báo cáo này.

Giá cổ phiếu SAB tăng ấn tượng 19,7% trong năm 2022 nhờ kết quả kinh doanh khả quan. Trong năm vừa qua, SAB đạt 34.635 tỷ VNĐ doanh thu (+33,0% YoY) và 5.499 tỷ VNĐ LNST (+40,0% YoY) nhờ doanh số của ngành bia cũng như của công ty phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, SAB đã lấy thêm được thị phần trong năm 2022 nhờ các chiến dịch marketing và ra mắt sản phẩm mới hiệu quả. Trong các năm tiếp theo, ban lãnh đạo công ty tin rằng họ có thể tiếp tục cải thiện khả năng sinh lời của SAB bằng cách tiết kiệm chi phí và tối ưu hóa nguyên vật liệu đầu vào.

2 Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán Năm 2022. Nhận định của Công ty Quản lý Quỹ

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ

GDP năm 2022 tăng trưởng ấn tượng và đạt mức 8,02%. Mức tăng trưởng

này đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế sau hai năm chậm lại vì đại dịch Covid-19. Điểm đáng khích lệ là thành tích này đạt được trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu đang suy yếu và lãi suất tăng trong nửa cuối năm. Những yếu tố này đã bắt đầu ảnh hưởng đến các động lực tăng trưởng chính của Việt Nam, đầu tiên là xuất khẩu và sản xuất, sau đó đến tỷ lệ thất nghiệp và có nguy cơ gây giảm nhu cầu trong nước.

Khu vực Dịch vụ, khu vực lớn nhất chiếm 41,3% GDP, tăng 10,0% cho cả năm 2022 từ mức nền rất thấp của 2021, đóng góp 56,7% vào tổng mức tăng trưởng GDP. Dịch vụ bán buôn, bán lẻ tăng trưởng 10,2% so với cùng kỳ và vẫn là phân ngành đóng góp chính vào tăng trưởng của khu vực Dịch vụ. Dịch vụ lưu trú & ăn uống tăng trưởng 40,6% nhờ sự hồi sinh của ngành du lịch và trở thành phân ngành đóng góp lớn thứ hai vào tăng trưởng của khu vực Dịch vụ. Ở chiều ngược lại, ngành y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ghi nhận mức giảm 7,6% so với cùng kỳ do dịch Covid-19 đã được kiểm soát.

Khu vực Công nghiệp & Xây dựng, chiếm 38,3% GDP, tăng 7,8% trong năm 2022 và đóng góp 38,2% vào tổng mức tăng trưởng của năm. Như thường lệ, ngành Chế biến & Chế tạo là động lực tăng trưởng chính, tăng 8,1% so với cùng kỳ. Ngành Xây dựng (tăng 8,2%) và Khai khoáng (tăng 5,2%) cũng đóng góp lớn vào tăng trưởng của cả khu vực này. Tuy nhiên, tăng trưởng của ngành Chế biến & Chế tạo đang chậm lại, thể hiện qua chỉ số sản xuất công nghiệp hàng tháng giảm từ mức tăng trưởng hơn 3% đạt được trong giai đoạn tháng 8 đến tháng 10 2022 xuống chỉ còn 0,1% trong tháng 11 và giảm 1,0% trong tháng 12. Nguyên nhân chủ yếu là do tốc độ tăng trưởng xuất khẩu chậm lại đáng kể trong nửa cuối năm, giảm từ mức tăng trưởng 21,2% so với cùng kỳ trong quý 2 2022 xuống còn 15,9% trong quý 3 và giảm 6,6% so với cùng kỳ trong quý 4 2022. Tương tự, nhập khẩu cũng giảm tốc từ mức tăng 15,7% so với cùng kỳ trong quý 2 và giảm 5,9% trong quý 4 2022. Mặc dù vậy, thặng dư thương mại hàng hóa cả năm 2022 vẫn đạt mức cao là 12,4 tỷ USD (năm 2021: 3,3 tỷ USD).

Tín hiệu tăng trưởng chậm lại của lĩnh vực sản xuất cũng được thể hiện qua việc chỉ số PMI giảm trong cả quý 4 và giảm mạnh từ mức cao 54,7 điểm của tháng 5 2022 xuống 46,4 điểm cuối tháng 12, đây mức thấp nhất kể từ thời điểm quý 3 2021 khi cả nước bị phong tỏa do Covid-19. Nguyên nhân chính là sự suy giảm của các đơn hàng mới và điều này cho thấy khó khăn của lĩnh vực sản xuất vẫn còn ở phía trước.

Trong khi đó, ngành Nông nghiệp, ngành nhỏ nhất chiếm 11,9% GDP, vẫn tăng trưởng tốt ở mức 3,4% so với cùng kỳ và đóng góp 5,1% vào tổng mức tăng trưởng của cả năm.

Lạm phát là mối lo ngại trong phần lớn thời gian của năm 2022. Vì giá xăng dầu, giá lương thực và chi phí giáo dục tăng, lạm phát bình quân cả năm đã vượt trên mức mục tiêu 4,0% của Chính phủ. Do áp lực ngày càng tăng đối với tỷ giá, NHNN đã tăng lãi suất điều hành hai lần, mỗi lần 1,0% vào tháng 9 và tháng 10 mặc dù trước đó NHNN đã giữ lãi suất điều hành

ở mức thấp lâu hơn so với hầu hết các ngân hàng trung ương trên thế giới. Về mặt tích cực, vốn FDI giải ngân vẫn tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 22,4 tỷ USD trong năm 2022, cao hơn 9,8% so với kỷ lục đạt được vào năm 2019. Giải ngân FDI tích cực cùng với đồng USD yếu đi trên toàn cầu trong nửa cuối quý 4 đã giúp đồng VND đảo ngược đà giảm giá từ hơn 9% đến tháng 11 xuống chỉ còn 3,5% vào cuối năm. Bên cạnh đó, tỷ giá cũng được hỗ trợ từ xuất khẩu du lịch tăng trong quý 4 và điều này cũng giúp thâm hụt thương mại dịch vụ cải thiện 18,0% so với năm 2021, xuống còn 12,6 tỷ USD. Khi rủi ro lạm phát trong năm 2023 vẫn đang hiện hữu và được thể hiện qua việc mức trần lạm mục tiêu được tăng lên mức 4,5% trong năm 2023, rõ ràng NHNN vẫn cam kết mạnh mẽ về ổn định kinh tế vĩ mô và tiền tệ. Mặc dù tăng trưởng tín dụng ngân hàng 8 tháng đầu năm 2022 tăng nhanh, NHNN chỉ nói chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng thêm từ 1,5 - 2,0% trong tháng 12. Cả năm 2022, tín dụng tăng trưởng khoảng 14,5% so với kế hoạch tăng trưởng 14,0% mà NHNN đưa ra vào đầu năm 2022.

Thu, chi ngân sách Nhà nước và nợ công vẫn duy trì tốt trong giới hạn cho phép với tổng thu Ngân sách tăng 13,8% so với cùng kỳ và vượt xa kế hoạch trong khi tổng chi Ngân sách vẫn chưa đạt kế hoạch, tuy nhiên vẫn tăng 8,1% so với cùng kỳ.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Sau khi đi ngang trong quý 1, thị trường chứng khoán Việt Nam diễn biến khá tiêu cực và liên tục giảm điểm trong 3 quý còn lại của năm 2022. Với tăng trưởng âm 32,8% sau 12 tháng, VNI là một trong số các chỉ số giảm mạnh nhất ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Năm 2022 cũng là năm chỉ số VNI ghi nhận mức giảm mạnh thứ hai kể từ ngày thành lập. Chỉ số VNI giảm mạnh khi chịu tác động tiêu cực từ các thách thức vĩ mô, bất ổn trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp và áp lực bán giải chấp:

- Thách thức vĩ mô lớn nhất trong năm qua là mức lạm phát cao trên toàn cầu, đi kèm với chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát. Chỉ số CPI tại Mỹ, nền kinh tế lớn nhất thế giới, tăng mạnh trong suốt nửa đầu năm 2022 với lạm phát 12 tháng đạt 9,1% trong tháng 6, cao nhất kể từ tháng 2 năm 1983 do tác động bởi cả các yếu tố cung và cầu. Về phía cung, cuộc chiến tranh do Nga phát động ở Ukraine đã làm gián đoạn nguồn cung, khiến giá của một số loại hàng hoá cơ bản bao gồm giá dầu tăng mạnh trong giai đoạn nửa đầu năm. Về phía cầu, diễn biến khả quan của nền kinh tế và thị trường lao động ở Mỹ đã làm gia tăng cầu tiêu dùng và do đó áp lực lên lạm phát. Vì vậy, Cục Dự trữ Liên Bang Mỹ đã thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt để kiểm chế lạm phát. Tuy nhiên điều này lại làm dấy lên lo ngại về rủi ro suy thoái kinh tế.
- Chính sách thắt chặt tiền tệ của Mỹ đã gây áp lực lên các ngân hàng trung ương toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Để giúp Đồng Việt Nam giữ giá sau khi Chỉ số Đồng Đô La Mỹ (DXY) tăng mạnh 17,8% từ đầu năm cho đến ngày 30 tháng 9, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã liên tục bán ra USD trong quý 3. Bên cạnh đó, NHNN cũng đã quyết định tăng các lãi suất điều hành chủ chốt thêm hai

lần, mỗi lần 1%. Các diễn biến này đã làm thanh khoản trong hệ thống ngân hàng sụt giảm mạnh. Một điều cần lưu ý là NHNN đã tỏ ra thận trọng từ quý 2 sau khi giá nguyên liệu cao làm gia tăng áp lực lạm phát trong nước. Chính sách tiền tệ thắt chặt và thanh khoản suy giảm đã tác động tiêu cực lên triển vọng kinh doanh của các doanh nghiệp ở hầu hết các ngành.

- Về thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường này đã gặp nhiều khó khăn kể từ sau vụ bắt giữ chủ tịch tập đoàn Tân Hoàng Minh vào tháng 4 vì các cáo buộc gian lận liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, và sau đó là các quy định khắt khe hơn đối với phát hành riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP ban hành ngày 16/9/2022. Sự kiện ban lãnh đạo của tập đoàn Vạn Thịnh Phát (VTP) bị bắt vào đầu tháng 10 đã làm niềm tin của nhà đầu tư suy giảm trầm trọng hơn nữa. Bên cạnh đó, vụ việc của nhóm VTP cũng dẫn đến tình trạng rút vốn ô ạt tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB), vốn là ngân hàng lớn thứ năm ở Việt Nam về dư nợ cho vay và được cho là có liên quan đến tập đoàn VTP cũng ảnh hưởng nghiêm trọng đến thanh khoản trong hệ thống ngân hàng và tâm lý thị trường. Cùng với việc lãi suất tiền gửi tăng mạnh sau khi lãi suất điều hành tăng, các nhà đầu tư đã rút vốn khỏi các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp với tốc độ chưa từng thấy trên thị trường. Tâm lý bán tháo có lẽ đã lan sang cả thị trường cổ phiếu.
- Bán giải chấp rõ ràng là một nguyên nhân khác khiến chỉ số VNI giảm nhanh và mạnh hơn, đặc biệt là trong điều kiện dư nợ cho vay ký quỹ ở mức cao. Dư nợ cho vay ký quỹ vào cuối quý 4/2021 là 196,8 nghìn tỷ VNĐ, tăng rất nhiều so với mức trước Covid-19 (quý 1/2020: 50,2 nghìn tỷ VNĐ).

Tổng giá trị giao dịch của ba sàn chứng khoán HSX, HNX và UPCoM trong năm 2022 đạt khoảng 213,9 tỷ USD, giảm 26,0% so với cùng kỳ. Thanh khoản sụt giảm, đặc biệt là từ tháng 5/2022, do tâm lý bi quan của nhà đầu tư trong bối cảnh vĩ mô và thị trường vốn gặp nhiều thách thức và lãi suất cao khiến thị trường chứng khoán kém hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư.

Trong năm 2022, tất cả 12 ngành theo phân loại của GICS đều ghi nhận sự giảm giá. Nếu loại trừ nhóm Chứa Phân loại (giảm 50,9%) và ngành Viễn thông (giảm 53,6%) là hai nhóm nhỏ trong chỉ số VNIndex, ngành Nguyên liệu và Bất động sản giảm mạnh nhất, lần lượt là -50,3% và -45,9%. Ngành Công nghệ Thông tin có diễn biến tích cực nhất (chỉ giảm nhẹ 4,1%), chủ yếu nhờ diễn biến ổn định của giá cổ phiếu FPT.

Về diễn biến giá cổ phiếu theo vốn hóa thị trường, trong năm 2022, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và trung bình có mức giảm thấp hơn nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ khi chỉ số VN30 và VN70 lần lượt giảm 34,5% và 41,3% trong khi chỉ số VNSmallcap giảm 51,0%.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trong năm 2022, Kho bạc Nhà nước chi hoàn thành 54% kế hoạch phát hành 400 nghìn tỷ đồng của cả năm. Thanh khoản cảng thẳng bắt đầu từ cuối Quý 1 và kéo dài đến hết năm tạo lực cầu yếu đối với Trái phiếu Chính phủ. Tỷ lệ Dự thầu/Gọi thầu ghi nhận mức thấp kỷ lục 1,4 lần vào

Quý 3 và khoảng 1,9 lần cho cả năm. Trong cả năm 2022, chỉ có Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm và 15 năm được phát hành thành công. Do thanh khoản căng thẳng và tỷ giá leo thang nhanh, lợi tức trái phiếu các kỳ hạn đều bắt đầu tăng từ Quý 2 và đạt đỉnh trong tháng 11. Thị trường ổn định hơn trong nửa sau của tháng 11 và lợi tức giảm nhẹ trong tháng 12. Đến cuối năm, đường cong lợi tức gần như phẳng với lợi tức kỳ hạn 3-5 năm bằng nhau (khoảng 4,7%), và chỉ thấp hơn lợi tức kỳ hạn 10-15 năm (4,9%) 20 điểm phần trăm. Năm 2022 chứng kiến đợt tăng lợi tức kỷ lục. Đặc biệt kỳ hạn ngắn 3-5 năm tăng tới 400 điểm phần trăm, từ mức dưới 1% đầu năm tới mức cao nhất gần 5%. Các kỳ hạn dài hơn cũng có lợi tức tăng trong khoảng 230-250 điểm phần trăm.

267,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành riêng lẻ trong năm 2022 trong đó có tới 72% giá trị được phát hành trong nửa đầu năm. Nghị định 65, ban hành trong tháng 9 năm 2022, siết chặt các quy định về phát hành riêng lẻ, đã ảnh hưởng khá lớn tới hoạt động phát hành trong Quý 4 2022. Bên cạnh đó, thị trường trái phiếu doanh nghiệp cũng đã trải qua nhiều khó khăn trong năm 2022, bắt đầu từ việc khởi tố và bắt tạm giam lãnh đạo cấp cao của Tân Hoàng Minh trong tháng 4 năm 2022, với cáo buộc lừa đảo nhà đầu tư trong quá trình phát hành trái phiếu riêng lẻ. Niềm tin của thị trường bị xói mòn hoàn toàn sau khi lãnh đạo cao cấp của Vạn Thịnh Phát bị khởi tố và bắt tạm giam trong tháng 10 năm 2022 cũng vì cáo buộc lừa đảo nhà đầu tư trái phiếu. Căng thẳng thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng và việc tăng nhanh lãi suất điều hành đã dẫn đến việc các ngân hàng thương mại chạy đua lãi suất huy động trong Quý 4. Đến cuối tháng 11, lãi suất huy động đã tăng ít nhất 2% ở mọi kỳ hạn ở mọi ngân hàng. Các ngân hàng nhỏ hoặc có ván đề lớn hơn về thanh khoản và/hoặc tỷ lệ LDR đã phải huy động tiền gửi với mức lãi suất trên 10% cho kỳ hạn 6 tháng trở lên. Các biến cố trên thị trường đi kèm lãi suất tiền gửi tăng cao đã dẫn đến làn sóng bán chứng chỉ quỹ mở trái phiếu và trái phiếu niêm yết trên HNX, đẩy lợi tức trái phiếu doanh nghiệp lên mức 15-20% trong Quý 4. Tuy nhiên, lãi suất huy động đã phần nào hạ nhiệt trong tuần cuối tháng 12 sau các mệnh lệnh hành chính của Ngân hàng Nhà nước. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp phần nào ổn định hơn và lợi tức theo đó giảm dần về mức 11-15% tùy tổ chức phát hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Nhìn về năm 2023, triển vọng tăng trưởng kinh tế và ổn định vĩ mô của Việt Nam đều đối mặt với nhiều bất định. Về mặt tăng trưởng, Việt Nam sẽ phải đổi mới với những trở ngại đáng kể bên cạnh việc hiệu ứng nền cơ sở thấp đã không còn trong năm 2023. Rủi ro lớn đầu tiên là tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại đáng kể và rủi ro suy thoái gia tăng ở các nền kinh tế lớn. Một rủi ro lớn khác là ngành bất động sản và các ngành có liên quan đang gặp phải rất nhiều trở ngại do mặt bằng lãi suất cao, khó khăn về huy động vốn và các ván đề pháp lý của dự án. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam vẫn có nhiều động lực quan trọng để hỗ trợ tăng trưởng trong năm tới bao gồm (1) nỗ lực thúc đẩy giải ngân đầu tư công, (2) các dự án FDI được đầu tư giai đoạn 2021-2022 đi vào sản xuất sẽ hỗ trợ xuất khẩu và (3) nhu cầu hàng hóa và dịch vụ phục hồi, đặc biệt từ lĩnh vực du lịch sau khi Trung Quốc mở cửa trở lại. Nhìn

chung, với mức độ không chắc chắn cao như vậy, dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 từ các định chế tài chính dao động trong biên độ khá lớn, từ 2,1% đến 7,5%¹, trong khi dự báo từ các tổ chức tài chính lớn là khá tương đồng: IMF (6,2%), ADB (6,3%), Ngân hàng Thế giới (6,3%).

Về ổn định vĩ mô, mặc dù cần thêm thời gian nhưng lạm phát ở Mỹ dự kiến sẽ tiếp tục giảm tốc trong những tháng tới. Điều này, cùng với việc một số ngân hàng ở các nước phát triển phải chấm dứt hoạt động hoặc bị mua lại trong tháng 3/2023, mở ra cơ hội cho Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giảm bớt tiến trình thắt chặt tiền tệ. Do đó, áp lực lên Đồng Việt Nam dự kiến sẽ giảm bớt. Tuy nhiên, nhu cầu tăng mạnh từ Trung Quốc có thể gây áp lực lên CPI toàn cầu. Điều này cũng có thể buộc Fed phải thận trọng hơn trong chính sách tiền tệ của mình. Trong nước, nhu cầu hàng hoá cao hơn từ Trung Quốc sau mở cửa, khả năng điều chỉnh giá cả một số loại hàng hóa, dịch vụ do Chính phủ kiểm soát (điện, giáo dục, xăng dầu, v.v.) cùng với lương cơ sở tăng sẽ tiềm ẩn rủi ro lạm phát trong năm 2023. Trên thực tế, Chính phủ đã nới lỏng mục tiêu lạm phát lên 4,5% cho năm 2023, để tạo dư địa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Cũng với mục tiêu hỗ trợ nền kinh tế, NHNN cũng đã giảm một số lãi suất điều hành trong tháng 3/2023. Lãi suất huy động và cho vay đã hạ nhiệt sau khi NHNN giảm lãi suất điều hành và một phần do nhu cầu tín dụng thấp giúp giảm áp lực chi phí vốn cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, thị trường tài chính vẫn còn nhiều yếu tố bất định. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp sẽ diễn biến như thế nào khi một lượng đáng kể trái phiếu đáo hạn vào năm 2023 và cách thức NHNN quản lý cung tiền sẽ rất đáng chú ý trong năm tới.

Về thị trường chứng khoán, môi trường thách thức với lãi suất cao và nhu cầu suy yếu sẽ tạo ra áp lực đáng kể lên triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp trong các quý tới và có thể tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư. Thực tế là kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận đã được điều chỉnh giảm đáng kể chỉ trong vài tháng cuối năm 2022. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng sự giảm mạnh của thị trường trong năm 2022, ở một mức độ nhất định, đã phản ánh dự đoán của thị trường về sự suy yếu của nền kinh tế và thu nhập doanh nghiệp trong năm nay. Trong khi đó, thị trường chứng khoán vào giai đoạn sau của năm 2023 có thể sẽ bắt đầu phản ánh mức tăng trưởng thu nhập dự kiến cao hơn trong năm 2024. Trong khi những động lực tăng trưởng dài hạn của Việt Nam vẫn bền vững, chu kỳ giảm giá của thị trường chứng khoán chắc chắn sẽ đến và đi như đã từng xảy ra trong quá khứ. Trong khi đó, định giá hiện tại là rất hấp dẫn. P/E dự phóng 2023 của VNIndex là 9,7 lần², một trong các mức thấp nhất trong 15 năm qua. Ngoài ra, thị trường Việt Nam chưa từng trải qua hai năm sụt giảm mạnh liên tiếp trong quá khứ, điều này sẽ mang lại sự lạc quan hơn cho thị trường chứng khoán trong năm 2023.

¹ Bloomberg, ngày 10/01/2023

² Bloomberg, ngày 21/03/2023

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

Quốc gia	Chỉ số	Định giá TTCK Việt Nam so với một số thị trường mới nổi khác					
		Dự báo 2023	Tăng trưởng GDP (%)	ROE (%)	EV/EBITDA	PE	PB
Trung Quốc	SHCOMP Index	5.3	9.9	13.3x	14.2x	1.4x	
Thái Lan	SET Index	3.7	8.4	10.0x	19.3x	1.6x	
Malaysia	FBMEMAS Index	4.0	10.4	N/A	14.3x	1.3x	
Indonesia	JCI Index	4.9	13.5	N/A	14.7x	2.0x	
Ấn Độ	NIFTY Index	6.9	14.0	N/A	20.7x	2.9x	
Phillipines	PCOMP Index	5.5	11.3	9.8x	13.8x	1.6x	
Việt Nam	VNIndex (HSX)	6.0	14.0	N/A	13.4x	1.6x	
Việt Nam	VHIndex (HNX)		6.6	6.9x	19.7x	1.1x	
Việt Nam	VNIndex & VHIndex - trung vị		7.8	7.4x	10.4x	0.9x	

Nguồn: Bloomberg tại ngày 22/03/2023

3 Giao dịch của nhà đầu tư trong năm 2022

Chúng ta đã trải qua một năm đầy biến động với nền kinh tế toàn cầu và trong nước cũng như giao dịch của các nhà đầu tư trong năm 2022. Cú sốc đầu năm đến từ cuộc chiến giữa Nga và Ukraine khiến giá cả hàng hóa tăng cao cùng các hành động chấn chỉnh kỷ luật thị trường vốn của Chính phủ đã tác động tiêu cực đến thị trường và tâm lý nhà đầu tư trong nửa đầu năm 2022. Quý 3 chứng kiến sự quay trở lại mang tính thăm dò của nhà đầu tư. Dù đứng vững khi thị trường suy yếu trong tháng 9, tâm lý nhà đầu tư giảm sút trở lại trong Quý 4 khi chỉ số VN-Index tiếp tục giảm điểm xuống dưới 1.000 điểm và diễn biến tiêu cực trong phần lớn thời gian của tháng 11 khi lãi suất, tỷ giá tăng cao và thanh khoản trong hệ thống ngân hàng suy yếu. Lượng chứng chỉ quỹ bán ra tăng nhanh và tăng cao trong suốt Quý, trong khi lượng mua mới giảm. Tuy nhiên, tổng giá trị mua ròng trong năm vẫn đạt 156,9 tỷ VND và tăng 9,4% so với cùng kỳ, mặc dù lượng mua mới chứng chỉ quỹ của năm 2021 khá cao trong đợt IPO của Quỹ VCBF-MGF.

Trong số các quỹ, Quỹ VCBF-MGF dẫn đầu về hoạt động của nhà đầu tư mặc dù bị ảnh hưởng bởi điều kiện thị trường ngày càng xấu đi trong Quý 4, tiếp theo là Quỹ VCBF-BCF cũng tăng trưởng tương đối tốt. Tuy nhiên, điều này lại trái ngược với các quỹ trái phiếu, do tâm lý của nhà đầu tư đối với trái phiếu đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sự khủng hoảng của thị trường trái phiếu doanh nghiệp như đã nêu tại Mục 2. Do đó, lượng bán ra của Quỹ VCBF-FIF đã tăng gấp ba lần trong quý 4 so với quý trước. Giá trị mua mới tăng là do VCBF đã mua vào 5 tỷ VND đơn vị quỹ như một biện pháp hỗ trợ kịp thời để một mặt Quỹ không có vấn đề về thanh khoản, một mặt có thể duy trì được danh mục trái phiếu doanh nghiệp đang nắm giữ, vốn đã được lựa chọn rất kỹ lưỡng. Với danh mục đầu tư trái phiếu chất lượng, Quỹ VCBF-FIF đã giữ lại được niềm tin của các nhà đầu tư và tổng tài sản được quản lý của Quỹ chỉ giảm nhẹ trong năm 2022. Giao dịch của nhà đầu tư Quỹ VCBF-TBF vẫn khá tốt dù bị ảnh hưởng bởi cả thị trường chứng khoán suy yếu và thị trường trái phiếu nhiều bất ổn.

Một diễn biến tích cực bất chấp tâm lý chung của nhà đầu tư đang giảm sút là số lượng nhà đầu tư của tất cả các Quỹ đều tăng lên trong năm 2022 (tăng 27,7% so với cùng kỳ) và thậm chí cả trong Quý 4 (tăng 7,0% so với quý trước) khi thị trường gặp nhiều thách thức. Trong khi số lượng nhà đầu tư của Quỹ VCBF-MGF tăng nhiều nhất với mức tăng là 54,6% trong cả năm, Quỹ VCBF-FIF đứng vị trí thứ hai với mức tăng 37,0% so với cùng kỳ.

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

Nhằm mục đích cập nhật đầy đủ cho các nhà đầu tư về những diễn biến phức tạp của thị trường trong suốt năm 2022, VCBF đã tăng cường trao đổi với các nhà đầu tư trên tất cả các kênh hiện có, bao gồm các chương trình phỏng vấn trên truyền hình với sự xuất hiện của các chuyên gia quản lý danh mục đầu tư VCBF, các sự kiện phát trực tiếp thường xuyên trên các kênh truyền thông như Facebook, Youtube, Instagramm và Tiktok, cũng như trên trang web của VCBF www.vcbf.com.

Để hỗ trợ các nhà đầu tư vượt qua khó khăn trong năm 2022, VCBF đã giảm giá dịch vụ phát hành (phí mua), thay đổi Chương trình đầu tư định kỳ (SIP) để nhà đầu tư có thể linh hoạt hơn trong kế hoạch tiết kiệm và đầu tư, đồng thời giảm các mức đầu tư tối thiểu. Theo đó, dấu hiệu tích cực là nhiều nhà đầu tư đã đăng ký Chương trình SIP của VCBF để duy trì đầu tư thường xuyên, liên tục, tránh mắc sai lầm khi cố gắng xác định thời điểm đầu tư trong một thị trường đầy biến động. VCBF cũng đã phát triển ứng dụng VCBF Mobile để toàn bộ quy trình mua, bán, kiểm tra thông tin về tài khoản chứng chỉ quỹ và tìm hiểu diễn biến của thị trường đều có thể được thực hiện dễ dàng trên các thiết bị cầm tay.

4 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 năm 2022

Căn cứ vào Nghị quyết ủy quyền của các nhà đầu tư tại IGM của Quỹ vào ngày 15 tháng 4 năm 2022, Ernst & Young Việt Nam Ltd đã được chỉ định là công ty kiểm toán của các Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022. Vui lòng tham khảo tóm tắt Báo cáo tài chính của Quỹ VCBF-BCF cho giai đoạn từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 năm 2022, tóm tắt Báo cáo tài chính của Quỹ VCBF-FIF cho giai đoạn từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 năm 2022, tóm tắt Báo cáo tài chính của Quỹ VCBF-MGF cho giai đoạn từ 02 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập Quỹ) đến 31 tháng 12 năm 2022 và tóm tắt Báo cáo tài chính của Quỹ VCBF-TBF cho giai đoạn từ 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 năm 2022.

Xin lưu ý rằng Báo cáo của công ty kiểm toán là báo cáo không ngoại trừ.

ĐHNĐT được đề nghị thông qua nghị quyết dành cho từng quỹ như sau:

A: Dành cho nhà đầu tư của Quỹ VCBF-BCF:

RẰNG Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ VCBF-BCF cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 năm 2022 được thông qua.

B: Dành cho nhà đầu tư của Quỹ VCBF-FIF:

RẰNG Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ VCBF-FIF cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 năm 2022 được thông qua.

C: Dành cho nhà đầu tư của Quỹ VCBF-MGF:

RẰNG Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ VCBF-MGF cho giai đoạn từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 đến 31 tháng 12 năm 2022 được thông qua.

D: Dành cho nhà đầu tư của Quỹ VCBF-TBF:

RẰNG Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ VCBF-TBF cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 năm 2022 được thông qua.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các nhà đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF (“Quỹ”) được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 16 đến trang 61, bao gồm báo cáo tình hình tài chính, báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo thu nhập, báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ

Ban Giám đốc của Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank là Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Quỹ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty Quản lý Quỹ cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

Vũ Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

BÁO CÁO THU NHẬP
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
01	I. (LỖ)/THU NHẬP HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(66.954.228.767)	118.208.552.141
02	1.1 Cổ tức được chia		7.510.757.602	6.770.655.317
03	1.2 Tiền lãi được nhận	14	4.080.981	90.705.574
04	1.3 Lãi bán các khoản đầu tư	15	26.230.826.718	41.395.801.444
05	1.4 Chênh lệch (giảm)/tăng đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	5	(100.699.894.068)	69.951.389.806
10	II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ		170.532.749	295.238.270
11	2.1 Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	16	168.542.116	295.238.270
15	2.2 Chi phí đầu tư khác		1.990.633	-
20	III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ		8.344.514.355	7.852.045.292
20.1	3.1 Phí quản lý Quỹ mở	25.1	7.232.972.568	6.659.722.408
20.2	3.2 Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	17	215.639.686	272.685.428
20.3	3.3 Phí dịch vụ giám sát	25.2	204.194.157	237.600.000
20.4	3.4 Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	25.2	238.612.499	237.600.000
20.5	3.5 Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng		132.000.000	132.000.000
20.7	3.6 Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở		48.560.888	38.392.213
20.8	3.7 Chi phí kiểm toán		141.240.000	145.200.000
20.10	3.8 Chi phí hoạt động khác	18	131.294.557	128.845.243
23	IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(75.469.275.871)	110.061.268.579
24	V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC			280.770.597
24.1	5.1 Thu nhập khác	19	-	280.770.597
30	VI. TỔNG (LỖ)/ LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		(75.469.275.871)	110.342.039.176
31	6.1 Lợi nhuận đã thực hiện		25.230.618.197	40.390.649.370
32	6.2 (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	5	(100.699.894.068)	69.951.389.806
40	VII. CHI PHÍ THUẾ TNDN		-	-
41	VIII. (LỖ)/LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		(75.469.275.871)	110.342.039.176

Bà Lê Vân
 Trưởng phòng - Kế toán quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
 Tổng Giám đốc

Bà Vũ Thị Thanh Mai
 Người lập biểu
 Hà Nội, Việt Nam
 Ngày 30 tháng 3 năm 2023

Bà Trần Thị Hà Linh
 Kế toán Trưởng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
100	I. TÀI SẢN			
110	1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	4	3.472.746.502	2.604.447.070
111	1.1 Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở		3.472.746.502	2.604.447.070
120	2. Các khoản đầu tư thuần	5	334.632.278.350	390.700.866.700
121	2.1 Các khoản đầu tư		334.632.278.350	390.700.866.700
130	3. Các khoản phải thu		481.034.400	826.861.200
133	3.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư		481.034.400	826.861.200
136	3.1.1 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	6	481.034.400	826.861.200
100	TỔNG TÀI SẢN		338.586.059.252	394.132.174.970
300	II. NỢ PHẢI TRẢ			
313	1. Phải trả cho các Đại lý phân phối hoặc công ty quản lý quỹ	7	74.709.227	191.084.460
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		9.822.732	29.576.324
316	3. Chi phí phải trả	8	71.280.000	72.600.000
317	4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	9	141.380.001	504.239.800
318	5. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại chứng chỉ quỹ	10	-	5.071.047
319	6. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	11	616.329.299	682.096.580
320	7. Phải trả, phải nộp khác		7.500.000	-
300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		921.021.259	1.484.668.211
400	III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUÝ MỞ			
411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư		337.665.037.993	392.647.506.759
412	1.1 Vốn góp phát hành	12	139.937.429.300	133.307.846.900
413	1.2 Vốn góp mua lại	12	626.645.028.200	599.999.232.700
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư		(486.707.598.900)	(466.691.385.800)
420	3. Lợi nhuận chưa phân phối	13	39.121.304.353	25.264.079.648
420			158.606.304.340	234.075.580.211
430	IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUÝ MỞ TRÊN 1 CHỨNG CHỈ QUÝ	12	24.129,71	29.454,19

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
004	1. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	21	13.993.742,93	13.330.784,69

Bà Lê Văn
Trưởng phòng - Kế toán quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
Tổng Giám đốc

Bà Vũ Thị Thanh Mai
Người lập biếu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các nhà đầu tư của Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF ("Quỹ") được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 18 đến trang 58, bao gồm báo cáo tình hình tài chính, báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo thu nhập, báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ

Ban Giám đốc của Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank là Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Quỹ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty Quản lý Quỹ cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Phương Nga

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

Vũ Tiến Dũng

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

BÁO CÁO THU NHẬP
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
01	I. THU NHẬP, DOANH THU HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		7.429.573.501	5.814.259.680
03	1.1 Tiền lãi được nhận	13	7.975.391.255	6.157.726.960
04	1.2 Lỗ bán các khoản đầu tư	14	(202.592.910)	(137.957.725)
05	1.3 Chênh lệch giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	5	(343.224.844)	(205.509.555)
10	II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ		10.872.777	13.076.790
11	2.1 Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	15	10.872.777	6.576.790
15	2.2 Chi phí đầu tư khác	15	-	6.500.000
20	III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ		1.106.656.960	1.214.650.941
20.1	3.1 Phí quản lý Quỹ mở	23.1	90.614.872	86.021.258
20.2	3.2 Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	16	181.041.540	220.105.691
20.3	3.3 Phí dịch vụ giám sát	23.2	196.900.000	237.600.000
20.4	3.4 Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	23.2	211.200.000	237.600.000
20.5	3.5 Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng		132.000.000	132.000.000
20.7	3.6 Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở		20.846.448	20.936.873
20.8	3.7 Chi phí kiểm toán		141.240.000	145.200.000
20.10	3.8 Chi phí hoạt động khác	17	132.814.100	135.187.119
23	IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		6.312.043.764	4.586.531.949
24	V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC		-	-
30	VI. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		6.312.043.764	4.586.531.949
31	6.1 Lợi nhuận đã thực hiện		6.655.268.608	4.792.041.504
32	6.2 Lỗ chưa thực hiện	5	(343.224.844)	(205.509.555)
40	VII. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ("TNDN")		-	-
41	VIII. SAU THUẾ TNDN		6.312.043.764	4.586.531.949

Bà Lê Vân
 Trưởng Phòng Kế toán Quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
 Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Minh Hằng
Người lập biểu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2021 VNĐ
100	I. TÀI SẢN			
110	1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	4	6.685.243.389	22.050.764.085
111	1.1 Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở		582.087.224	119.185.239
112	1.2 Tiền gửi có kỳ hạn dưới ba (3) tháng		6.103.156.165	21.931.578.846
120	2. Các khoản đầu tư thuần	5	81.032.606.619	66.994.572.002
121	2.1 Các khoản đầu tư		81.032.606.619	66.994.572.002
130	3. Các khoản phải thu		2.400.303.376	1.868.716.343
133	3.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư		2.400.303.376	1.868.716.343
134	3.1.1 Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận		138.000.000	-
136	3.1.2 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	6	2.262.303.376	1.868.716.343
100	TỔNG TÀI SẢN		90.118.153.384	90.914.052.430
300	II. NỢ PHẢI TRẢ			
313	1. Phải trả cho các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ	7	41.693.845	8.820.064
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		9.536.320	2.022.792
316	3. Chi phí phải trả	8	71.280.000	72.600.000
317	4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	9	24.433.177	11.500.000
319	5. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	10	62.826.545	76.547.568
320	6. Phải trả, phải nộp khác		7.500.000	-
300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		217.269.887	171.490.424
400	III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THẺ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ		89.900.883.497	90.742.562.006

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư		73.343.825.900	79.376.776.500
412	1.1 Vốn góp phát hành	11	110.841.803.500	93.645.425.300
413	1.2 Vốn góp mua lại	11	(37.497.977.600)	(14.268.648.800)
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư	11	460.617.580	1.581.389.253
420	3. Lợi nhuận chưa phân phối	12	16.096.440.017	9.784.396.253
430	IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 CHỨNG CHỈ QUỸ	11	12.257,45	11.431,87

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022	Ngày 31 tháng 12 năm 2021
004	I. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	19	7.334.382,59	7.937.677,65

Bà Lê Vân
Trưởng Phòng Kế toán Quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Minh Hàng
Người lập biểu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các nhà đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF (“Quỹ”) được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 17 đến trang 62, bao gồm báo cáo tình hình tài chính, báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo thu nhập, báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ

Ban Giám đốc của Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank là Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Quỹ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty Quản lý Quỹ cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Vũ Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO THU NHẬP
cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập)
đến ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 VNĐ
01	I. LỖ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ'		(55.079.585.223)
02	1.4 Cố tức được chia		5.204.314.480
03	1.5 Tiền lãi được nhận	13	1.589.463.097
05	1.3 Chênh lệch giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	5	(61.873.362.800)
10	II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ'		435.200.965
11	2.3 Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	14	435.200.965
20	III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ		5.915.903.479
20.1	3.9 Phí quản lý Quỹ mở	22.1	4.884.108.468
20.2	3.10 Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	15	151.872.713
20.3	3.11 Phí dịch vụ giám sát	22.2	167.726.344
20.4	3.12 Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	22.2	196.810.601
20.5	3.13 Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng		138.032.258
20.7	3.14 Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở		80.807.976
20.8	3.15 Chi phí kiểm toán		142.560.000
20.10	3.16 Chi phí hoạt động khác	16	153.985.119
23	IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ'		(61.430.689.667)
24	V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC		-
30	VI. TỔNG LỖ KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		(61.430.689.667)
31	6.3 Lợi nhuận đã thực hiện		442.673.133
32	6.4 Lỗ chưa thực hiện	5	(61.873.362.800)
40	VII. CHI PHÍ THUẾ TNDN		-
41	VIII. LỖ KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		(61.430.689.667)

Bà Lê Vân
 Trưởng phòng Kế toán Quỹ và
 Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
 Tổng Giám đốc

Bà Vũ Thị Thanh Mai
Người lập biếu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022 VNĐ
100	I. TÀI SẢN		
110	1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	4	5.607.053.966
111	Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở		5.607.053.966
120	2. Các khoản đầu tư thuần		250.476.602.200
121	Các khoản đầu tư	5	250.476.602.200
130	3. Các khoản phải thu		607.300.000
133	Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư		607.300.000
136	3.1.1 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	6	607.300.000
100	TỔNG TÀI SẢN		256.690.956.166
300	II. NỢ PHẢI TRẢ		
313	1. Phải trả cho các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ	7	96.087.906
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		5.124.169
316	3. Chi phí phải trả	8	71.280.000
317	4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	9	239.920.000
319	5. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	10	394.782.641
320	6. Phải trả, phải nộp khác		7.500.000
300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		814.694.716
400	III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THẺ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUÝ MỞ		255.876.261.450
411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư		318.345.093.600
412	1.1 Vốn góp phát hành	11	356.668.028.800
413	1.2 Vốn góp mua lại	11	(38.322.935.200)
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư		(1.038.142.483)
420	3. Lỗ chưa phân phối	12	(61.430.689.667)
430	IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUÝ MỞ TRÊN 1 CHỨNG CHỈ QUÝ	11	8.037,70

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank
Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022
004	1. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	18	31.834.509,36

Bà Lê Vân
Trưởng phòng Kế toán Quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
Tổng Giám đốc

Bà Vũ Thị Thanh Mai
Người lập biểu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các nhà đầu tư của Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF ("Quỹ") được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 17 đến trang 61, bao gồm báo cáo tình hình tài chính, báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo thu nhập, báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ

Ban Giám đốc của Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank là Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Quỹ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty Quản lý Quỹ cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

Vũ Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

BÁO CÁO THU NHẬP
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
01	I. (LỖ)/THU NHẬP HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(26.164.457.496)	48.408.501.629
02	1.1 Cổ tức được chia		3.394.662.501	2.590.334.815
03	1.2 Tiền lãi được nhận	14	6.465.330.414	5.204.850.211
04	1.3 Lãi bán các khoản đầu tư	15	13.722.311.417	10.934.642.750
05	1.4 Chênh lệch (giảm)/tăng đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	5	(49.746.761.828)	29.678.673.853
10	II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ		90.037.209	144.130.141
11	2.1 Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	16	89.007.887	144.130.141
15	2.2 Chi phí đầu tư khác		1.029.322	-
20	III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ		4.720.975.075	4.190.040.380
20.1	3.17 Phí quản lý Quỹ mở	25.1	3.663.117.377	3.023.146.930
20.2	3.18 Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	17	206.857.363	251.088.263
20.3	3.19 Phí dịch vụ giám sát	25.2	196.900.000	237.600.000
20.4	3.20 Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	25.2	211.200.000	237.600.000
20.5	3.21 Phí dịch vụ Đại lý chuyên nhượng		132.000.000	132.000.000
20.7	3.22 Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở		39.062.900	33.926.859
20.8	3.23 Chi phí kiểm toán		141.240.000	145.200.000
20.10	3.24 Chi phí hoạt động khác	18	130.597.435	129.478.328
23	IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(30.975.469.780)	44.074.331.108
24	V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC			156.664.960
24.1	5.2 Thu nhập khác	19	-	156.664.960
30	VI. TỔNG (LỖ)/LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		(30.975.469.780)	44.230.996.068
31	6.5 Lợi nhuận đã thực hiện		18.771.292.048	14.552.322.215
32	6.6 (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	5	(49.746.761.828)	29.678.673.853
40	VII. CHI PHÍ THUẾ TNDN		-	-
41	VIII. (LỖ)/LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		(30.975.469.780)	44.230.996.068

Bà Lê Vân
 Trưởng phòng - Kế toán quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
 Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Minh Hằng
Người lập biếu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
100	I. TÀI SẢN			
110	1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	4	1.295.752.028	28.969.914.713
111	1.1 Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở		1.295.752.028	5.543.705.465
112	1.2 Tiền gửi có kỳ hạn dưới ba (3) tháng		-	23.426.209.248
120	2. Các khoản đầu tư thuần	5	210.020.063.996	221.413.233.695
121	2.1 Các khoản đầu tư		210.020.063.996	221.413.233.695
130	3. Các khoản phải thu		2.090.678.645	1.745.460.233
133	3.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư		2.090.678.645	1.745.460.233
136	3.1.1 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	6	2.090.678.645	1.745.460.233
100	TỔNG TÀI SẢN		213.406.494.669	252.128.608.641
300	II. NỢ PHẢI TRẢ			
313	1. Phải trả cho các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ	7	106.334.569	115.452.742
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		6.389.486	12.865.193
316	3. Chi phí phải trả	8	71.280.000	72.600.000
317	4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	9	88.637.700	287.829.777
318	5. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại chứng chỉ quỹ	10	124.494.491	124.494.491
319	6. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	11	342.238.768	392.398.221
320	7. Phải trả, phải nộp khác		7.500.000	-
300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		746.875.014	1.005.640.424
400	III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUÝ MỞ		212.659.619.655	251.122.968.217
411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư		90.051.056.100	93.597.936.100
412	1.1 Vốn góp phát hành	12	306.147.281.500	291.485.225.300
413	1.2 Vốn góp mua lại	12	(216.096.225.400)	(197.887.289.200)
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư		8.239.498.286	12.180.497.068
420	3. Lợi nhuận chưa phân phối	13	114.369.065.269	145.344.535.049

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

430	IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUÝ	12	23.615,44	26.829,96
-----	---	----	-----------	-----------

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
004	1. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	21	9.005.105,61	9.359.793,61

Bà Lê Vân
Trưởng phòng - Kế toán quỹ và Danh mục tài sản

Ông Vũ Quang Đông
Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Minh Hằng
Người lập biểu

Bà Trần Thị Hà Linh
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

5 Cập nhật tình hình hoạt động của các Quỹ từ ngày 1 tháng 1 đến 31 tháng 3 năm 2023

Công ty Quản lý Quỹ sẽ cung cấp chi tiết về tình hình phát triển trong Quý 1 năm 2023 của các Quỹ tại DHNDT.

Kế hoạch của quỹ trong năm 2023 là tiếp tục theo đuổi các mục tiêu đầu tư của quỹ được nêu trong Điều lệ Quỹ, cụ thể là:

- Với quỹ VCBF-BCF, là đem lại tổng lợi nhuận trong trung - dài hạn bằng cách đầu tư vào danh mục cổ phiếu đa dạng được niêm yết trên HSX và HNX có vốn hóa thị trường lớn và tính thanh khoản cao;
- Với quỹ VCBF-FIF, là thực hiện chiến lược đầu tư đơn giản, có kỷ luật nhằm tìm kiếm thu nhập bằng cách đầu tư vào danh mục đa dạng các tài sản cố định có giá trị cao, chủ yếu là trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và trái phiếu doanh nghiệp có chất lượng cao;
- Với quỹ VCBF-MGF, là tăng trưởng tài sản đầu tư trong trung và dài hạn thông qua phân bổ tỷ trọng đa số vào các cổ phiếu được niêm yết trên HSX, HNX và UPCoM có vốn hóa vừa, có tiềm năng tăng trưởng và tính thanh khoản cao; và
- Với quỹ VCBF-TBF, là đem lại tổng lợi nhuận trong dài hạn thông qua tăng trưởng vốn và thu nhập bằng cách đầu tư vào danh mục cổ phiếu và tài sản cố định có chất lượng cao.

Sẽ không có kế hoạch chia lợi nhuận của quỹ thông qua cổ tức tới nhà đầu tư, thay vì đó sẽ được tái đầu tư.

* * * * *

Với tính ngoại trừ của nghị quyết ở mục 4, tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin mà không đề xuất bất kỳ quyết định nào của DHNDT, trừ khi nhận được quyết định khác.

III. BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

1) VCBF-BCF

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF (“Quỹ”) cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này Quỹ đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, hạn mức đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với các quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan, cụ thể như sau:

- Theo Điểm e, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“Thông tư 98”) và Điều 10, Điều lệ Quỹ quy định cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ mở phải đảm bảo: “Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ, trừ trường hợp quỹ trái phiếu.” Trường hợp phát sinh sai lệch, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ cho phù hợp với quy định trong thời gian cho phép.

Tại kỳ định giá ngày 11 tháng 05 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 04 tháng 10 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 06 tháng 10 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại kỳ định giá ngày 06 tháng 12 năm 2022, từ kỳ định giá ngày 13 tháng 12 năm 2022 đến kỳ định giá ngày 22 tháng 12 năm 2022 và từ kỳ định giá ngày 29 tháng 12 năm 2022 đến tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tỷ lệ đầu tư vào các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với hạn mức 40% tổng giá trị tài sản của Quỹ do biến động giá thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ và Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư dẫn tới tỷ lệ tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư trên tổng giá trị tài sản của Quỹ đã bị ảnh hưởng.

Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ cho phù hợp với quy định chậm nhất vào ngày 29 tháng 03 năm 2023.

- b) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và

các văn bản pháp luật liên quan.

- d) Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NHÂN VIÊN GIÁM SÁT

2) VCBF-FIF

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu VCBF (“Quỹ”) cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này Quỹ đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

a) Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, hạn mức đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với các quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan, cụ thể như sau:

➤ Theo Điểm d, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“Thông tư 98”) và Điều 10, Điều lệ Quỹ quy định cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ mở phải đảm bảo: “Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng; công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật; cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng; cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành; chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ; phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ.” Trường hợp phát sinh sai lệch, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ cho phù hợp với quy định trong thời gian cho phép.

Từ kỳ định giá ngày 19 tháng 01 năm 2022 đến ngày 28 tháng 02 năm 2022 và tại kỳ định giá ngày 18 tháng 05 năm 2022, từ kỳ định giá ngày 12 tháng 07 năm 2022 đến kỳ định giá ngày 26 tháng 07 năm 2022, tại ngày 31/07/2022 và từ kỳ định giá ngày 09 tháng 08 năm 2022 đến kỳ định giá ngày 18 tháng 08 năm 2022, tỷ lệ đầu tư của Quỹ vào các tài sản được phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau đã phát sinh sai lệch so với hạn mức 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ do biến động giá thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ và Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư.

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

Công ty Quản lý Quỹ đã thực hiện điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ để đáp ứng hạn mức đầu tư theo quy định trong thời gian cho phép.

Tại các kỳ định giá khác trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ đã tuân thủ quy định tại Điều d, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98 và Điều 10, Điều lệ Quỹ.

- b) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NHÂN VIÊN GIÁM SÁT

3) VCBF-MGF

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF (“Quỹ”) cho giai đoạn từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 là ngày thành lập Quỹ đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này Quỹ đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- e) Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 là ngày thành lập Quỹ đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, hạn mức đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với các quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan, cụ thể như sau:
 - Theo Điểm I, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“Thông tư 98”) và Điều 10, Điều lệ Quỹ quy định cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ mở phải đảm bảo: “Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành, trừ trường hợp quỹ trái phiếu.” Trường hợp phát sinh sai lệch, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ cho phù hợp với quy định trong thời gian cho phép.

Tại kỳ định giá ngày 08 tháng 12 năm 2021, cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với quy định ở trên.

Công ty Quản lý Quỹ đã thực hiện điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ để đáp ứng hạn mức đầu tư theo quy định trong thời gian cho phép.

Tại các kỳ định giá khác trong giai đoạn từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 là ngày thành lập Quỹ đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ đã tuân thủ quy định tại Điểm I, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98 và Điều 10, Điều lệ Quỹ.

- f) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- g) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- h) Trong giai đoạn từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 là ngày thành lập Quỹ đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank
Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NHÂN VIÊN GIÁM SÁT

4) VCBF-TBF

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Chiến Lược VCBF (“Quỹ”) cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này Quỹ đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- e) Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, hạn mức đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với các quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan, cụ thể như sau:
- Theo Điểm e, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“Thông tư 98”) và Điều 10, Điều lệ Quỹ quy định cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ mở phải đảm bảo: “Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ, trừ trường hợp quỹ trái phiếu.” Trường hợp phát sinh sai lệch, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ cho phù hợp với quy định trong thời gian cho phép.

Tại kỳ định giá ngày 27 tháng 04 năm 2022, kỳ định giá ngày 08 tháng 06 năm 2022 và từ kỳ định giá ngày 29 tháng 11 năm 2022 đến kỳ định giá ngày 13 tháng 12 năm 2022, tỷ lệ đầu tư vào các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ đã phát sinh sai lệch so với hạn mức 40% tổng giá trị tài sản của Quỹ do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ và Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư.

Công ty Quản lý Quỹ đã thực hiện điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ để đáp ứng hạn mức đầu tư theo quy định trong thời gian cho phép.

Tại các kỳ định giá khác trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ đã tuân thủ quy định tại Điểm e, Khoản 4, Điều 35, Thông tư 98 và Điều 10, Điều lệ Quỹ.

- f) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- g) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- h) Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NHÂN VIÊN GIÁM SÁT

IV. BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2022

1) VCBF-BCF

Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF (“Quỹ”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank (“Công ty Quản lý Quỹ”), với tư cách là công ty quản lý quỹ của Quỹ, chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Quỹ và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đó, chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính đính kèm, trên cơ sở cam kết của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Thay mặt Ban Đại diện Quỹ:

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

Ông Mạc Quang Huy

Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

2) VCBF-FIF

Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF (“Quỹ”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank (“Công ty Quản lý Quỹ”), với tư cách là công ty quản lý quỹ của Quỹ, chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Quỹ và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đó, chúng tôi phê duyệt các báo cáo tài chính đính kèm, trên cơ sở cam kết của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Thay mặt Ban Đại diện Quỹ:

Ông Mạc Quang Huy

Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

3) VCBF-MGF

Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF (“Quỹ”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Quỹ cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ ĐÓI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank (“Công ty Quản lý Quỹ”), với tư cách là công ty quản lý quỹ của Quỹ, chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Quỹ và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đó, chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính đính kèm, trên cơ sở cam kết của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 2 tháng 12 năm 2021 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Thay mặt Ban Đại diện Quỹ:

Ông Mạc Quang Huy
Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

4) VCBF-TBF

Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF (“Quỹ”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank (“Công ty Quản lý Quỹ”), với tư cách là công ty quản lý quỹ của Quỹ, chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho

rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Quỹ và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đó, chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo, trên cơ sở cam kết của Ban Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của quỹ mở.

Thay mặt Ban Đại diện Quỹ:

Ông Mạc Quang Huy
Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

V. ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Những vấn đề được ĐHNĐT ủy quyền cho BĐDQ đã được thông qua tại ĐHNĐT ngày 15 tháng 4 năm 2022. Căn cứ Điều 22 (3) của Điều lệ Quỹ (căn cứ trên Điều 19 (2) (e) của Thông tư 98), nếu tiếp tục phát sinh những vấn đề được ủy quyền như vậy thì phải được thông qua tại ĐHNĐT tiếp theo.

Việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ được thông qua tại ĐHNĐT gần nhất bao gồm về các vấn đề, cụ thể như sau:

- Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ quy định tại Điều lệ quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát;
- Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
- Quyết định phương án phân phối lợi tức;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch và thành viên ban đại diện quỹ; quyết định mức thù

lao và chi phí hoạt động của ban đại diện quỹ; thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của quỹ, doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có); thông qua các báo cáo về tình hình tài chính, tài sản và hoạt động hàng năm của quỹ;

- Xem xét và xử lý vi phạm của Công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát và ban đại diện quỹ gây tổn thất cho quỹ;
- Yêu cầu công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát xuất trình sổ sách hoặc giấy tờ giao dịch tại Đại hội nhà đầu tư.

Ban Đại Diện Quỹ phải tiến hành thông báo các quyết định dưới sự ủy quyền của ĐHNDT theo quy định của Điều lệ Quỹ và pháp luật đến Nhà Đầu Tư và UBCKNN.

Sau khi xem xét, ĐHNDT được đề nghị thông qua nghị quyết đối với từng quỹ riêng biệt dưới đây:

A: Đối với nhà đầu tư của VCBF-BCF:

RẰNG quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ của quỹ VCBF-BCF, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi ĐHNDT có nghị quyết khác.

B: Đối với nhà đầu tư của VCBF-FIF:

RẰNG quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ của quỹ VCBF-FIF, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi ĐHNDT có nghị quyết khác.

C: Đối với nhà đầu tư của VCBF-MGF:

RẰNG quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ của quỹ VCBF-MGF, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi ĐHNDT có nghị quyết khác.

D: Đối với nhà đầu tư của VCBF-TBF:

RẰNG quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ của quỹ VCBF-TBF, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi ĐHNDT có nghị quyết khác.

VI. THAY ĐỔI NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ QUÝ

Căn cứ Điều 63 của Điều lệ Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF, ĐHNĐT được đề nghị xem xét và thông qua một số thay đổi của Điều lệ Quỹ VCBF-BCF và VCBF-TBF như được liệt kê dưới đây. (Lưu ý: những thay đổi được quy định bởi Điều lệ Quỹ tiếng Việt, bản tiếng Anh chỉ nhằm mục đích tham khảo).

* * * * *

Tùy theo sự xem xét, ĐHNĐT của từng Quỹ được đề nghị thông qua nghị quyết sửa đổi Điều Lệ Quỹ đối với từng quỹ VCBF-BCF, VCBF-TBF, VCBF-FIF riêng biệt như dưới đây:

A: Đổi với nhà đầu tư của VCBF-BCF:

RẰNG việc thay đổi điều lệ Quỹ của Quỹ VCBF-BCF như trình bày ở Phụ lục A được thông qua.

B: Đổi với nhà đầu tư của VCBF-FIF:

RẰNG việc thay đổi điều lệ Quỹ của Quỹ VCBF-FIF như trình bày ở Phụ lục B được thông qua.

C: Đổi với nhà đầu tư của VCBF-MGF:

RẰNG việc thay đổi điều lệ Quỹ của Quỹ VCBF-MGF ở như trình bày ở Phụ lục C được thông qua.

C: Đổi với nhà đầu tư của VCBF-TBF:

RẰNG việc thay đổi điều lệ Quỹ của Quỹ VCBF-TBF ở như trình bày ở Phụ lục D được thông qua.

VII. NHÀ ĐẦU TƯ ĐẶT CÂU HỎI VÀ NHẬN CÂU TRẢ LỜI

Các cổ đông tham gia ĐHNĐTNN được mời tham dự phần đặt câu hỏi và trả lời với các lãnh đạo của Quỹ. Thời gian phần đặt câu hỏi và trả lời sẽ phụ thuộc vào số lượng câu hỏi được đặt từ phía nhà đầu tư.

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHNĐT

Sau khi được nghe thư ký của ĐHNĐT trình bày, ĐHNĐT được đề nghị thông qua Biên bản và nghị quyết của ĐHNĐT về việc thông qua các báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm ở Mục II.4, Ủy quyền của Ban Đại Diện Quỹ và các sửa đổi Điều lệ Quỹ năm ở Mục V – VI (“Nghị Quyết của ĐHNĐTNN”), bằng việc thông qua những nghị quyết sau:

A: Dành cho nhà đầu tư của quỹ VCBF-BCF:

RẰNG thông qua Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-BCF; và

RẰNG thông qua việc Chủ tịch và Ban Thư ký ký vào Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-BCF.

B: Dành cho nhà đầu tư của quỹ VCBF-FIF:

RẰNG thông qua Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-FIF; và

RẰNG thông qua việc Chủ tịch và Ban Thư ký ký vào Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-FIF.

C: Dành cho nhà đầu tư của quỹ VCBF-MGF:

RẰNG thông qua Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-MGF; và

RẰNG thông qua việc Chủ tịch và Ban Thư ký ký vào Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-MGF.

C: Dành cho nhà đầu tư của quỹ VCBF-TBF:

RẰNG thông qua Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-TBF; và

RẰNG thông qua việc Chủ tịch và Ban Thư ký ký vào Biên bản của ĐHNDT và Nghị quyết của ĐHNDT đối với Quỹ VCBF-TBF.

PHỤ LỤC A – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-BCF

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được **gạch chân và bôi đậm**, các nội dung xóa bỏ được **gạch ngang**.

TT	Nội dung cập nhật của Điều lệ Quỹ VCBF – BCF	Ghi chú
Phản Định Nghĩa		
1	<p><i>“Công Ty Quản Lý Quỹ” hoặc “CTQLQ” hoặc “VCBF” có nghĩa là Công Ty Liên Doanh Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank, được thành lập theo giấy phép số 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>), đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 31 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 32 của Điều Lệ này.</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
Phản các điều khoản		
2	<p>Điều 6:</p> <p><i>Công ty quản lý quỹ: Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập và hoạt động số: 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).</i></p> <p><i>Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội</i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39364540 Fax: 84-24-39364542</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
3	<p>Điều 7. Ngân hàng giám sát</p> <p><i>Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày 08 tháng 09 năm 2008</i></p> <p><u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</u></p> <p><i>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015</i></p> <p><i>Địa chỉ liên hệ: <u>Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam</u>-P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mê Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.</i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39368000 Fax: 84-24- 3837 8356 32484355</i></p>	Cập nhật thông tin
4	<p>Điều 10.3:</p> <p><i>Trong trường hợp xảy ra sai lệch so với các hạn mức đầu tư vì các lý do quy định tại điểm (a), (b), (c), (d) của Khoản 2 Điều này, VCBF có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư như được quy định tại Khoản 1 của Điều này trong vòng 3 (ba) tháng kể từ ngày có sai lệch phát sinh.</i></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp

	<p>Trong trường hợp sai lệch phát sinh vì VCBF không tuân thủ các hạn mức đầu tư theo quy định của Pháp Luật hoặc Điều lệ Quỹ hoặc Bản Cáo Bạch, VCBF <u>có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin</u> và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch, VCBF phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi lợi nhuận đã có được cho Quỹ.</p>	
5	<p>Điều 17.5:</p> <p><i>"Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tối đa sẽ là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất <u>tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</u>"</i></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp
6	<p>Điều 20.1:</p> <p><i>Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm hoặc bất thường sẽ được tổ chức bởi Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật với điều kiện là Nhà Đầu Tư phải được thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình và nội dung của đại hội <u>ít nhất</u> 21 (hai mươi một) ngày trước khi tổ chức đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội. Phù hợp với quy định pháp luật, Đại Hội Nhà Đầu Tư (hàng năm hoặc bất thường) có thể được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tiếp, bỏ phiếu điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức cuộc họp trực tuyến, hoặc hình thức phù hợp khác</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng và phù hợp hơn
7	<p>Điều 21.2:</p> <p><i>Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ban Đại Diện Quỹ hoặc Nhà Đầu Tư hoặc nhóm nhà đầu tư yêu cầu triệu tập họp bất thường sẽ phải nêu rõ các lý do hợp lý kèm theo tài liệu chứng minh để triệu tập cuộc họp đó trong yêu cầu gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Việc tổ chức họp bất thường đại hội nhà đầu tư được thực hiện trong thời hạn 30 (<u>ba mươi</u>) ngày kể từ ngày công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư. Tối thiểu 21 (<u>hai mươi một</u>) ngày trước khi diễn ra cuộc họp đại hội nhà đầu tư bất thường, công ty quản lý quỹ phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước toàn bộ chương trình, nội dung họp và các tài liệu có liên quan đồng thời công bố thông tin về việc triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của cuộc họp</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp
8	<p>Điều 22.2.b:</p> <p><i>Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ <u>quy định tại Điều lệ quỹ</u>; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng
9	<p>Điều 22.2.c:</p> <p><i>Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời gian <u>hạn hoạt động</u> của Quỹ</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp
10	<p>Điều 22.2.h:</p> <p><i>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật <u>về chứng khoán</u> và <u>Điều lệ Quỹ</u></i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
11	<p>Điều 23.1:</p> <p><i>Cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được tiến hành khi có sự tham gia của Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số <u>phiếu Đơn Vị Quỹ</u> có quyền biểu quyết. Nhà Đầu Tư có thể tham gia trực tiếp, hoặc thông qua ủy quyền, hoặc tham dự họp trực tuyến thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn hoặc thông qua bỏ phiếu điện tử, hoặc thông qua biểu quyết ý bằng văn bản (hoặc bằng bất kỳ hình thức họp pháp nào khác) được</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định

	<i>tiến hành trước hoặc tại thời điểm đại hội phù hợp quy định của pháp luật.</i>	
12	Điều 23.5: Nghị quyết sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua nếu được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua ("Nghị Quyết Thường Thường"), trừ khi nghị quyết đó liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua ("Nghị Quyết Đặc Biệt").	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
13	Điều 23.6: Các vấn đề do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định cũng có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, bằng bưu phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức hợp pháp nào khác trên nguyên tắc gửi dự thảo nghị quyết (dưới hình thức bản in, bản điện tử hoặc bất cứ hình thức hợp pháp khác) tới tất cả Nhà đầu tư để lấy ý kiến của Nhà đầu tư. Trừ khi nghị quyết có liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều lệ này, bất cứ vấn đề nào được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư sẽ chỉ được thông qua nếu được số Nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu Đơn Vị Quỹ có quyền biểu quyết ý kiến thông qua. Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo về thời gian, nội dung các vấn đề cần lấy ý kiến Nhà Đầu Tư ít nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày thực hiện. Ý kiến Nhà Đầu Tư phải được gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc hoàn thành biểu quyết trước hoặc trong ngày thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (thời gian cụ thể theo thông báo mời họp). Phù hợp với quy định pháp luật, các vấn đề chi tiết khác liên quan đến trình tự thủ tục lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (nếu có) sẽ được Ban Đại Diện Quỹ quyết định. Công ty quản lý quỹ, Ban đại diện quỹ có trách nhiệm xem xét, bảo đảm các Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định của Đại hội nhà đầu tư không phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ thì phải tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư để lấy ý kiến lại hoặc lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản.	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
14	Điều 23.7: Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư lần thứ hai được tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua cho mọi vấn đề trừ vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua.	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
15	Điều 31.2: <u>Độc lập với Ngân Hàng Giám Sát NHGS.</u>	Điều chỉnh cho rõ ràng hơn.
16	Điều 33.4: Đoạn nội dung dưới cùng NAV được sử dụng để tính chi phí bồi thường cho Công Ty Quản Lý Quỹ là NAV bình quân của NAV theo báo cáo NAV của <u>năm mươi hai</u> (52) tuần liền trước thời điểm Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua quyết định thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận.	Điều chỉnh cho rõ ràng hơn
17	Phụ lục 1: Cam kết của Công ty quản lý quỹ	Cập nhật thông

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank
 Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

	<p>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005, (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).</p>	tin
18	<p>Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát Bổ sung nội dung bên dưới <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u></p>	Cập nhật thông tin
19	<p>Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát Bổ sung nội dung <u>gạch chân và bôi đậm</u> như bên dưới: Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>). <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng và cập nhật thông tin

PHỤ LỤC B – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-FIF

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được **gạch chân và bôi đậm**, các nội dung xóa bỏ được **gạch ngang**.

TT	Nội dung cập nhật của Điều lệ Quỹ VCBF – FIF Phần Định Nghĩa	Ghi chú
1	“Công Ty Quản Lý Quỹ” hoặc “CTQLQ” hoặc “VCBF” có nghĩa là Công Ty Liên Doanh Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank, được thành lập theo giấy phép số 06/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>), đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 31 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 32 của Điều Lệ này.	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
2	Điều 6: Công ty quản lý quỹ: Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank Giấy phép thành lập và hoạt động số: 06/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>). Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội Điện thoại: 84-24-39364540 Fax: 84-24-39364542	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
3	Điều 7. Ngân hàng giám sát Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày 08 tháng 09 năm 2008 <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</u> Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 Địa chỉ liên hệ: <u>Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam</u> -P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại: 84-24-39368000 Fax: 84-24- 3837 8356 32484355	Cập nhật thông tin
4	Điều 10.3: Trong trường hợp xảy ra sai lệch so với các hạn mức đầu tư được quy định tại Mục 2 (a), (b), (c), (d) Điều này, VCBF có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <u>báo cáo, công bố thông tin</u> và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư như được quy định tại Khoản 1 của Điều này trong vòng 3 (ba) tháng kể từ ngày có sai lệch phát sinh. Trong trường hợp sai lệch phát sinh vì VCBF không tuân thủ các hạn mức	Điều chỉnh lại cho phù hợp

	<p>đầu tư theo quy định của Pháp Luật hoặc Điều lệ Quỹ hoặc Bản Cáo Bạch, VCBF có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch, VCBF phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi lợi nhuận đã có được cho Quỹ.</p>	
5	<p>Điều 17.5:</p> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tối đa sẽ là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất <u>tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</u>.</p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp
6	<p>Điều 20.1:</p> <p>Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm hoặc bất thường sẽ được tổ chức bởi Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật với điều kiện là Nhà Đầu Tư phải được thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình và nội dung của đại hội <u>ít nhất</u> 21 (hai mươi một) ngày trước khi tổ chức đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội. Phù hợp với quy định pháp luật, Đại Hội Nhà Đầu Tư (thường niên hoặc bất thường) có thể được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tiếp, bỏ phiếu điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức cuộc họp trực tuyến, hoặc hình thức phù hợp khác.</p>	Điều chỉnh cho rõ ràng và phù hợp hơn
7	<p>Điều 21.2:</p> <p>Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ban Đại Diện Quỹ hoặc Nhà Đầu Tư hoặc nhóm nhà đầu tư yêu cầu triệu tập họp bất thường sẽ phải nêu rõ các lý do hợp lý kèm theo tài liệu chứng minh để triệu tập cuộc họp đó trong yêu cầu gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Việc tổ chức họp bất thường đại hội nhà đầu tư được thực hiện trong thời hạn 30 (<u>ba mươi</u>) ngày kể từ ngày công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư. Tối thiểu 21 (<u>hai mươi một</u>) ngày trước khi diễn ra cuộc họp đại hội nhà đầu tư bất thường, công ty quản lý quỹ phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước toàn bộ chương trình, nội dung họp và các tài liệu có liên quan đồng thời công bố thông tin về việc triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của cuộc họp</p>	Điều chỉnh cho phù hợp
8	<p>Điều 22.2.b:</p> <p>Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ <u>guy định tại Điều lệ quỹ</u>; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát</p>	Điều chỉnh cho rõ ràng
9	<p>Điều 22.2.c:</p> <p>Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời gian <u>han hoạt động của Quỹ</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp
10	<p>Điều 22.2.h:</p> <p>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật <u>về chứng khoán và Điều lệ Quỹ</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
11	<p>Điều 23.1:</p> <p>Cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được tiến hành khi có sự tham gia của Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số <u>phiếu</u> Đơn Vị Quỹ có quyền biểu quyết. Nhà Đầu Tư có thể tham gia trực tiếp, hoặc thông qua ủy quyền, hoặc tham dự họp trực tuyến thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn hoặc thông qua bỏ phiếu điện tử, hoặc thông qua biểu quyết ý bằng văn bản (hoặc bằng bất kỳ hình thức họp pháp nào khác) được tiến hành trước hoặc tại thời điểm đại hội phù hợp quy định của pháp luật.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định

12	Điều 23.5: <p>Nghị quyết sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư bằng hình thức cuộc họp thông qua nếu được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua ("Nghị Quyết Thông Thường"), trừ khi nghị quyết đó liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm (b), (c) của Khoản 2 của Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua ("Nghị Quyết Đặc Biệt")</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
13	Điều 23.6: <p>Các vấn đề do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định cũng có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, bằng bưu phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức hợp pháp nào khác trên nguyên tắc gửi nghị quyết dưới hình thức bản in, bản điện tử hoặc bất cứ hình thức hợp pháp khác tới tất cả Nhà đầu tư và xin ý kiến của Nhà đầu tư. Trừ khi nghị quyết có liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm (b), (c) của Khoản 2 của Điều 22 của Điều lệ này, bất cứ vấn đề nào được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư sẽ chỉ được thông qua nếu được số Nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu Đơn Vị Quỹ có quyền biểu quyết ý kiến thông qua. Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo về thời gian, nội dung các vấn đề cần lấy ý kiến Nhà Đầu Tư ít nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày thực hiện. Ý kiến Nhà Đầu Tư phải được gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc hoàn thành biểu quyết trước hoặc trong ngày thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (thời gian cụ thể theo thông báo mời họp). Phù hợp với quy định pháp luật, các vấn đề chi tiết khác liên quan đến trình tự thủ tục lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (nếu có) sẽ được Ban Đại Diện Quỹ quyết định. Công ty quản lý quỹ, Ban đại diện quỹ có trách nhiệm xem xét, bảo đảm các Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định của Đại hội nhà đầu tư không phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ thì phải tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư để lấy ý kiến lại hoặc lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
14	Điều 23.7: <p>Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư lần thứ hai được tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua cho mọi vấn đề trừ vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
15	Phụ lục 1: Cam kết của Công ty quản lý quỹ Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005, (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).	Cập nhật thông tin
16	Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát Bổ sung nội dung bên dưới <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u>	Cập nhật thông tin

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

17	<p>Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát Sửa đổi bổ sung nội dung gạch chân và bôi đậm như bên dưới: <i>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).</i></p> <p><i>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày 08 tháng 09 năm 2008</i></p> <p><i>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</i></p>	Cập nhật thông tin
----	---	--------------------

PHỤ LỤC C – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-MGF

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được gạch chân và bôi đậm, các nội dung xóa bỏ được gạch ngang

TT	Nội dung cập nhật của Điều lệ Quỹ VCBF – MGF	Ghi chú
	Phản Định Nghĩa	
1	<p>“Công Ty Quản Lý Quỹ” hoặc “CTQLQ” hoặc “VCBF” có nghĩa là Công Ty Liên Doanh Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank, được thành lập theo giấy phép số 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>). Công Ty Quản Lý Quỹ được ủy thác quản lý Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tăng Trưởng VCBF có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều Lệ này.</p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
	Phản các điều khoản	
2	<p>Điều 6:</p> <p><i>Công ty quản lý quỹ: Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập và hoạt động số: 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).</i></p> <p><i>Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội</i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39364540 Fax: 84-24-39364542</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
3	<p>Điều 7. Ngân hàng giám sát</p> <p><i>Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày 08 tháng 09 năm 2008</i></p> <p><u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</u></p> <p><i>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015</i></p> <p><i>Địa chỉ liên hệ: <u>Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam-P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.</u></i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39368000 Fax: 84-24- 3837 8356 32484355</i></p>	Cập nhật thông tin
4	<p>Điều 10.3:</p> <p><i>Trong trường hợp xảy ra sai lệch so với các hạn mức đầu tư được quy định tại Điểm 2 (a), (b), (c), (d) Điều này, VCBF có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <u>báo cáo, công bố thông tin</u> và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư như được quy định tại Khoản 1 của Điều này trong vòng 3 (ba) tháng kể từ ngày có sai lệch phát sinh.</i></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp

	<p>Trong trường hợp sai lệch phát sinh vì VCBF không tuân thủ các hạn mức đầu tư theo quy định của Pháp Luật hoặc Điều lệ Quỹ hoặc Bản Cáo Bạch, VCBF <u>có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin</u> và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch, VCBF phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi lợi nhuận đã có được cho Quỹ.</p>	
5	<p>Điều 17.5:</p> <p><i>Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tối đa sẽ là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất <u>tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</u>.</i></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp
6	<p>Điều 20.1:</p> <p><i>Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm hoặc bất thường sẽ được tổ chức bởi Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật với điều kiện là Nhà đầu tư phải được thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình và nội dung của đại hội <u>ít nhất</u> 21 (hai mươi mốt) ngày trước khi tổ chức đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội. Phù hợp với quy định pháp luật, Đại Hội Nhà Đầu Tư (thường niên hoặc bất thường) có thể được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản, cuộc họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, hoặc hình thức phù hợp khác</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng và phù hợp hơn
7	<p>Điều 21.2:</p> <p><i>Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ban Đại Diện Quỹ hoặc Nhà Đầu Tư hoặc nhóm nhà đầu tư yêu cầu triệu tập họp bất thường sẽ phải nêu rõ các lý do hợp lý kèm theo tài liệu chứng minh để triệu tập cuộc họp đó trong yêu cầu gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Việc tổ chức họp bất thường đại hội nhà đầu tư được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư. Tối thiểu 21 (<u>hai mươi mốt</u>) ngày trước khi diễn ra cuộc họp đại hội nhà đầu tư bất thường, công ty quản lý quỹ phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước toàn bộ chương trình, nội dung họp và các tài liệu có liên quan đồng thời công bố thông tin về việc triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của cuộc họp</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp
8	<p>Điều 22.2.b:</p> <p><i>Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ <u>quy định tại Điều lệ quỹ</u>; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng
9	<p>Điều 22.2.c:</p> <p><i>Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời gian <u>hạn hoạt động</u> của Quỹ</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp
10	<p>Điều 22.2.h:</p> <p><i>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật <u>về chứng khoán</u> và <u>Điều lệ Quỹ</u></i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
11	<p>Điều 23.1:</p> <p><i>Cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được tiến hành khi có sự tham gia của Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số <u>phiếu Đơn Vị</u> Quỹ có quyền biểu quyết. Nhà Đầu Tư có thể tham gia trực tiếp, hoặc thông qua ủy quyền, hoặc tham dự họp trực tuyến thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn hoặc thông qua bỏ phiếu điện tử, hoặc thông qua biểu quyết ý bằng văn bản (hoặc bằng bất kỳ hình thức họp pháp nào khác) được</i></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định

	<i>tiến hành trước hoặc tại thời điểm đại hội phù hợp quy định của pháp luật.</i>	
12	Điều 23.5: Nghị quyết sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư bằng hình thức cuộc họp thông qua nếu được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia tán thành ("Nghị Quyết Thông Thường"), trừ khi nghị quyết đó liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm (b), (c) của Khoản 2 của Điều 22 của Điều lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua ("Nghị Quyết Đặc Biệt").	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
13	Điều 23.6: Các vấn đề do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định cũng có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, bằng bưu phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức hợp pháp nào khác trên nguyên tắc gửi nghị quyết dưới hình thức bản in, bản điện tử hoặc bất cứ hình thức hợp pháp khác tới tất cả Nhà đầu tư để xin ý kiến của Nhà đầu tư. Trừ khi nghị quyết có liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm (b), (c) của Khoản 2 của Điều 22 của Điều lệ này, bất cứ vấn đề nào được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư sẽ chỉ được thông qua nếu được số Nhà đầu tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu Đơn Vị Quỹ có quyền biểu quyết ý kiến thông qua. Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo về thời gian, nội dung các vấn đề cần lấy ý kiến Nhà Đầu Tư ít nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày thực hiện. Ý kiến Nhà Đầu Tư phải được gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc hoàn thành biểu quyết trước hoặc trong ngày thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (thời gian cụ thể theo thông báo mời họp). Phù hợp với quy định pháp luật, các vấn đề chi tiết khác liên quan đến trình tự thủ tục lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (nếu có) sẽ được Ban Đại Diện Quỹ quyết định. Công ty quản lý quỹ, Ban đại diện quỹ có trách nhiệm xem xét, bảo đảm các Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định của Đại hội nhà đầu tư không phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ thì phải tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư để lấy ý kiến lại hoặc lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản.	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
14	Điều 23.7: Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư lần thứ hai được tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu tư được thông qua khi được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua cho mọi vấn đề trừ vấn đề quy định tại Điểm (b), (c), của Khoản 2 của Điều 22 Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức cuộc họp thông qua.	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
15	Điều 64: <i>Điều Lệ này bắt đầu có hiệu lực kể từ <u>ngày được Đại Hội Nhà Đầu Tư gán nhất thông qua</u> khi có Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và sẽ tiếp tục có hiệu lực cho thời hạn không xác định.</i> Điều lệ được lập bằng Tiếng Việt và có thể được dịch sang Tiếng Anh cho mục đích tham khảo	Cập nhật cho phù hợp
16	Phụ lục 1: Cam kết của Công ty quản lý quỹ <i>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHDQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005, (và các giấy phép</i>	Cập nhật thông tin

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

	<u>như được sửa đổi vào từng thời điểm).</u>	
17	Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát Bổ sung nội dung bên dưới: <u>Ouyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp</u> <u>ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u>	Cập nhật thông tin
18	Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát Sửa đổi bổ sung nội dung <u>gạch chân và bôi đậm</u> như bên dưới: <u>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban</u> <u>Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (và các giấy phép</u> <u>như được sửa đổi vào từng thời điểm).</u> <u>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered</u> <u>(Việt Nam)</u> <u>Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày</u> <u>08 tháng 09 năm 2008</u> <u>Ouyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp</u> <u>ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành</u> <u>lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u>	Cập nhật thông tin

PHỤ LỤC D – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-TBF

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được **gạch chân và bôi đậm**, các nội dung xóa bỏ được **gạch ngang**

TT	Nội dung cập nhật của Điều lệ Quỹ VCBF – TBF	Ghi chú
	Phần Định Nghĩa	
1	<p><i>“Công Ty Quản Lý Quỹ” hoặc “CTQLQ” hoặc “VCBF” có nghĩa là Công Ty Liên Doanh Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank, được thành lập theo giấy phép số 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>), đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 31 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 32 của Điều Lệ này.</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
	Phần các điều khoản	
2	<p>Điều 6:</p> <p><i>Công ty quản lý quỹ: Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập và hoạt động số: 06/UBCK-GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (<u>và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm</u>).</i></p> <p><i>Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội</i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39364540 Fax: 84-24-39364542</i></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng phù hợp hơn
3	<p>Điều 7. Ngân hàng giám sát</p> <p><i>Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)</i></p> <p><i>Giấy phép thành lập do Ngân hàng Nhà nước cấp số: 236/GP-NHNN ngày 08 tháng 09 năm 2008</i></p> <p><u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</u></p> <p><i>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015</i></p> <p><i>Địa chỉ liên hệ: <u>Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam</u>-P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mê Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.</i></p> <p><i>Điện thoại: 84-24-39368000 Fax: 84-24- 3837 8356 32484355</i></p>	Cập nhật thông tin
4	<p>Điều 10.3:</p> <p><i>Trong trường hợp xảy ra sai lệch so với các hạn mức đầu tư vì các lý do quy định tại điểm (a), (b), (c), (d) của Khoản 2 Điều này, VCBF có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư như được quy định tại Khoản 1 của Điều này trong vòng 3 (ba) tháng kể từ ngày có sai lệch phát sinh.</i></p> <p><i>Trong trường hợp sai lệch phát sinh vì VCBF không tuân thủ các hạn mức</i></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp

	<p>đầu tư theo quy định của Pháp Luật hoặc Điều lệ Quỹ hoặc Bản Cáo Bạch, VCBF <u>có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin</u> và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch, VCBF phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi lợi nhuận đã có được cho Quỹ.</p>	
5	<p>Điều 17.5:</p> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ tối đa sẽ là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất <u>tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</u></p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp
6	<p>Điều 20.1:</p> <p>Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm hoặc bất thường sẽ được tổ chức bởi Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật với điều kiện là Nhà Đầu Tư phải được thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình và nội dung của đại hội <u>ít nhất</u> 21 (hai mươi một) ngày trước khi tổ chức đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội. Phù hợp với quy định pháp luật, Đại Hội Nhà Đầu Tư (hàng năm hoặc bất thường) có thể được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tiếp, bỏ phiếu điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức cuộc họp trực tuyến, hoặc hình thức phù hợp khác.</p>	Điều chỉnh cho rõ ràng và phù hợp hơn
7	<p>Điều 21.2:</p> <p>Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ban Đại Diện Quỹ hoặc Nhà Đầu Tư hoặc nhóm nhà đầu tư yêu cầu triệu tập họp bất thường sẽ phải nêu rõ các lý do hợp lý kèm theo tài liệu chứng minh để triệu tập cuộc họp đó trong yêu cầu gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Việc tổ chức họp bất thường đại hội nhà đầu tư được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công ty quản lý quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư. Tối thiểu 21 (<u>hai mươi một</u>) ngày trước khi diễn ra cuộc họp đại hội nhà đầu tư bất thường, công ty quản lý quỹ phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước toàn bộ chương trình, nội dung họp và các tài liệu có liên quan đồng thời công bố thông tin về việc triệu tập họp bất thường đại hội nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của cuộc họp</p>	Điều chỉnh cho phù hợp
8	<p>Điều 22.2.b:</p> <p>Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ <u>quy định tại Điều lệ quỹ</u>; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát</p>	Điều chỉnh cho rõ ràng
9	<p>Điều 22.2.c:</p> <p>Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời gian <u>hạn hoạt động</u> của Quỹ</p>	Điều chỉnh cho phù hợp
10	<p>Điều 22.2.h:</p> <p>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật <u>về chứng khoán</u> và <u>Điều lệ Quỹ</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
11	<p>Điều 23.1:</p> <p>Cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được tiến hành khi có sự tham gia của Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số <u>phiếu</u>Đơn Vị Quỹ có quyền biểu quyết. Nhà Đầu Tư có thể tham gia trực tiếp, hoặc thông qua ủy quyền, hoặc tham dự họp trực tuyến thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn hoặc thông qua bỏ phiếu điện tử, hoặc thông qua biểu quyết ý bằng văn bản (hoặc bằng bất kỳ hình thức họp pháp nào khác) được tiến hành trước hoặc tại thời điểm đại hội phù hợp quy định của pháp luật.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định

12	<p>Điều 23.5:</p> <p>Nghị quyết sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua nếu được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn-Vị-Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua ("Nghị Quyết Thông Thường"), trừ khi nghị quyết đó liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn-Vị-Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua ("Nghị Quyết Đặc Biệt").</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
13	<p>Điều 23.6:</p> <p>Các vấn đề do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định cũng có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, bằng bưu phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức hợp pháp nào khác trên nguyên tắc gửi dữ thảo nghị quyết (dưới hình thức bản in, bản điện tử hoặc bất cứ hình thức hợp pháp khác) tới tất cả Nhà đầu tư để lấy ý kiến của Nhà đầu tư. Trừ khi nghị quyết có liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều lệ này, bất cứ vấn đề nào được quyết định bằng hình thức lấy ý kiến Nhà Đầu Tư sẽ chỉ được thông qua nếu được số Nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu Đơn-Vị-Quỹ có quyền biểu quyết ý kiến thông qua. Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo về thời gian, nội dung các vấn đề cần lấy ý kiến Nhà Đầu Tư ít nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày thực hiện. Ý kiến Nhà Đầu Tư phải được gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc hoàn thành biểu quyết trước hoặc trong ngày thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (thời gian cụ thể theo thông báo mời họp). Phù hợp với quy định pháp luật, các vấn đề chi tiết khác liên quan đến trình tự thủ tục lấy ý kiến Nhà Đầu Tư (nếu có) sẽ được Ban Đại Diện Quỹ quyết định. Công ty quản lý quỹ, Ban đại diện quỹ có trách nhiệm xem xét, bảo đảm các Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định của Đại hội nhà đầu tư không phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ thì phải tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư để lấy ý kiến lại hoặc lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
14	<p>Điều 23.7:</p> <p>Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư lần thứ hai được tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn-Vị-Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua cho mọi vấn đề trừ vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số phiếu biểu quyết Đơn-Vị-Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp thông qua.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp quy định
15	<p>Điều 31.2:</p> <p><u>Độc lập với Ngân Hàng Giám Sát NHGS.</u></p>	Điều chỉnh cho rõ ràng hơn.
16	<p>Điều 58.6:</p> <p><u>Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</u></p> <p>Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là 10.000.000 VND (mười triệu đồng) một tháng. Phí <u>Giá dịch vụ</u> đại lý chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán định kỳ theo thỏa thuận với Đại Lý Chuyển Nhượng. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Phù hợp với quy định pháp luật, Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng có thể được thay đổi theo thỏa thuận giữa Công ty quản lý quỹ và Đại lý</p>	Điều chỉnh cho phù hợp

Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank

Tài liệu Đại hội NDT thường niên Quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF ngày 14/4/2023

	<i>chuyên nhượng</i>	
17	Phụ lục 1: Cam kết của Công ty quản lý quỹ <i>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02 tháng 12 năm 2005, (và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm).</i>	Cập nhật thông tin
18	Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát Bổ sung nội dung bên dưới <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u>	Cập nhật thông tin
19	Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát Sửa đổi bổ sung nội dung bôi đậm và gạch chân như bên dưới: <i>Giấy phép Thành lập và Hoạt động số: 06/UBCK/GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 (và các giấy phép như được sửa đổi vào từng thời điểm)</i> <u>Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).</u>	Cập nhật thông tin và điều chỉnh cho phù hợp

